

# PHONG-HOÀ

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR  
NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

ADMINISTRATEUR  
PHẠM-HỮU-NINH

Mùa cưới xin

## TẬP TỤC

Tập tục có khi đưa ta lùi tới tận đời thái-cổ.

Người trước làm một việc vì một lẽ bất buộc phải làm. Người sau cứ thế làm theo. Rồi đến thời chúng ta, chúng ta cũng cứ thế làm theo, tuy sự làm theo của chúng ta không còn có nghĩa lý gì nữa.

Tôi có hỏi một bà: « Tại sao khi gả con gái, ta cứ phải chia trầu cau, bánh giầy, bánh trưng cho họ hàng? » Bà ta trả lời: « Nào tôi biết. Ông cha ta làm như thế thì ta cũng phải làm như thế, chứ còn biết tại sao? »

Một bà khác đáp lại một câu đã có lý hơn: « Truyền 1 chẳng chia trầu, chia bánh thì trong họ ai biết nhà mình có việc vui mừng ».

Thì ra quả cau, lá trầu, tám bánh chỉ là những vật dùng để báo tin mừng cũng như cái thiệp báo tin ngày nay vậy.

Mà chính thế.

Đời xưa, đời Hùng-vương chẳng hạn, ta đã làm gì có chữ mà biết gửi thư, gửi thiệp cho họ hàng thân thích. Bất đắc-dĩ, ta phải dùng đến những thực phẩm vừa để báo tin vừa để biếu chút quà ngon lành. Cái nghĩa biếu quà là nghĩa phụ, chứ nghĩa chính của mấy thứ thực phẩm kia chỉ là để thay lời báo tin mừng. Thoáng thấy chiếc bánh gói lá xanh buộc lại đó là ta biết một người con gái trong họ sắp về nhà chồng rồi.

Song cái nghĩa phụ ấy thế mà cần, cần để lưu truyền mãi mãi về hậu thế. Cái tục chia trầu cau, bánh trái sở dĩ còn lại đến đời nay là vì trầu bánh là những thực dụng được, là những vật có ích. Vì thử ông cha ta ngày xưa không chia bánh, mà lại dùng viên đất, viên sỏi buộc lại đó để báo tin mừng thì chắc là cái tục ấy đã cùng với tục thắt nút giây, mà bị bỏ từ lâu rồi.

Nói rằng bây giờ vay mượn đã có giấy bút để ghi số nợ liên hơn,

nhện cái lối viết « văn tự thắt nút » đã mất hết không có lý nào lại còn dùng nữa, thì tôi cũng có thể cãi lại rằng: « bây giờ có giấy bút dùng để báo tin cho họ hàng tiên hơn, sao còn dùng cái lối báo tin tối cổ của đời Hùng, vừa phiền phức vừa phí tổn? »

Không rõ ở các nước Âu-châu, ngày xưa chưa có chữ, chưa biết dùng giấy thông-tri (faire-part), người ta có báo tin mừng bằng các thứ thực phẩm không? Nếu có, thì tất họ phải dùng đến sữa bò, pho mát, xúc-xích, dăm bông. Vậy ta cứ lường-trọng bà bà trước De Noailles theo cổ tục như ta, gửi biếu mỗi người trong họ một miếng pho mát hay một thỏi xúc-xích để báo tin gả con gái thì ta hẳn phải tức cười vỡ bụng.

Sự đó không thể có được, cho dầu các cụ Gô-loa ngày xưa coi đó là một sự thường, cũng như các cụ đời Hùng-vương ở nước ta lấy sự biếu bánh, chia trầu là có lý. Là vì ở các nước văn-minh, người ta phải

cải-lương tập quán cho hợp đời văn-minh.

Ở nước ta cũng đã có nhiều bà thành-thị biết cải-lương cái tập tục chia bánh rồi. Là đem các thực phẩm khác, các thứ « thực phẩm văn-minh » thay vào các thứ thực phẩm... hủ lậu.

Vừa rồi có bà bách nhà trai phải dẫn cưới 200 chai sâm-banh, lấy có rằng người trong họ nhà bà văn-minh, không ưa dùng bánh trưng nữa, mà chỉ biết uống sâm-banh thôi.

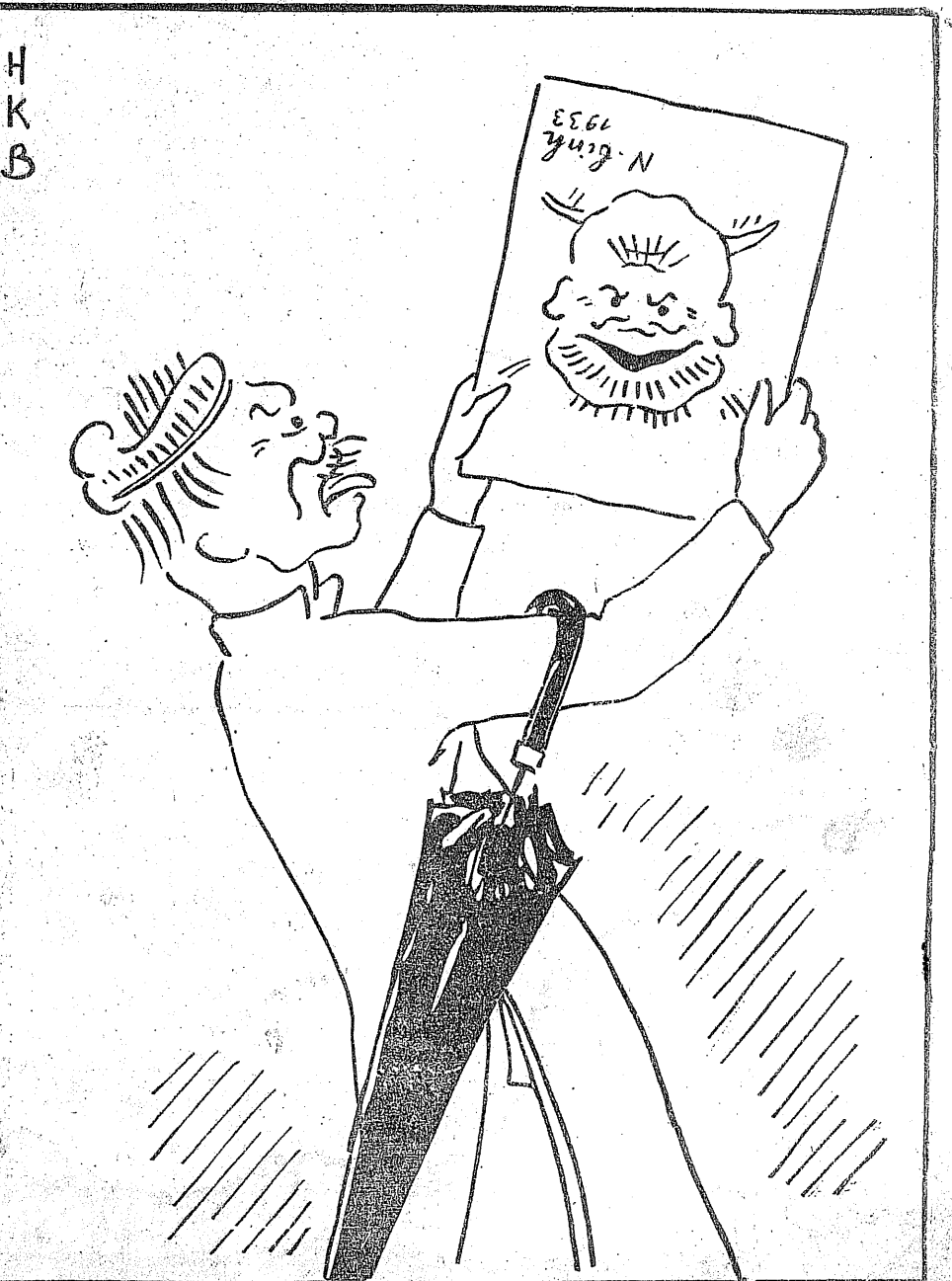
Cho hay cái văn-minh của các bà cũng có khác văn-minh tây phương. Mà cái « tập tục cải-lương » của các bà cũng có cao hơn, cao giá hơn cái tập tục để y nguyên của các cụ ta lưu-truyền lại.

Rồi các bà còn văn-minh hơn nữa. Và đến khi các bà đòi chia cho mỗi người trong họ một lượng vàng thì lúc đó cái tập tục bánh giầy, bánh trưng đã cải-lương một cách tuyệt đích... tuyệt đích về phương diện văn-minh riêng của các bà.

NHỊ-LINH

L. T. 4

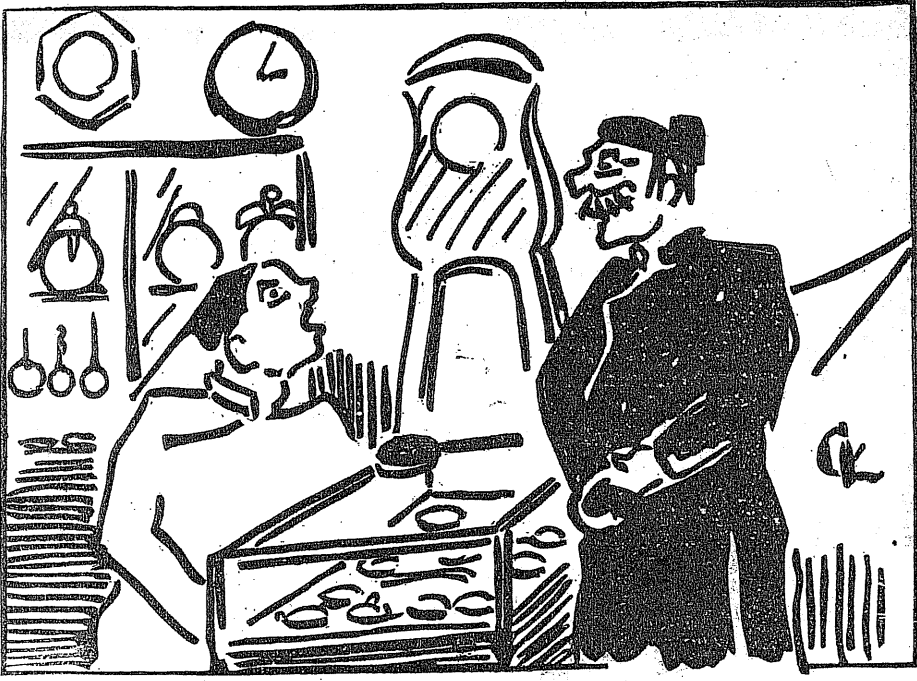
## MỘT SỰ LẠ



Thợ vẽ — Thừa cụ truyền thần giống lắm.

Lý-Toét — Quái! Lúc này chính là đầu minh, mà sao bây giờ biến ra đầu quỷ-sứ nhanh thế?

Thi L.T. 1



— Đồng hồ ông hỏng mà ông chỉ đem quả lắc lại thì chữa làm sao được?  
Lý Toét — Không, đồng hồ không việc gì, chỉ có quả lắc đứng lại thôi!

# tủ' nhỏ...



## HỒN BƯỚM MƠ TIÊN đã ra

Có bán tại các hiệu sách  
khắp ba kỳ.

Giá 0\$40

Văn hay, vẽ khéo, in đẹp,  
Một quyền sách quý.

### Câu truyện nước mắt.

LÝ TOÉT — Ông đi đâu về khuya thế ông?

BA ÉCH — Tôi đi nghe diễn thuyết về nước mắt, cụ ạ.

LÝ TOÉT — Diễn thuyết về nước mắt! Hẳn là ông nào thích nước mắt tán tụng chứ gì. Cũng như cái ông Tú Nạc, Tú Mỡ nào làm bài về «Tử đức tụng», con bé Tẹo nhà tôi nó đọc cho tôi nghe tháng trước...

BA ÉCH — Không phải, cụ ạ. Đây là một ông tây buôn chai, không ăn nước mắt bao giờ.

LÝ TOÉT — Thế thì việc quái gì đến ông ấy mà ông ấy hoài hoi...

BA ÉCH — Chả hoài hoi tí nào, cụ nghe xem. Ông ấy còn mười triệu vỏ chai bỏ xó, tìm người mua. Nếu nước mắt bắt đứng chai cả, có phải ông ấy lợi không?

LÝ TOÉT — À ra thế!

BA ÉCH — Ông ta nói năng hoạt bát lắm, diễn thuyết luôn hai giờ đồng hồ, đầu ra đầy cả. Rút cục, ông nói nếu nhà nước bắt nước mắt đóng thành chai, lấy nút «tắc-tì» của ông đóng lại thì không tài nào nước mắt còn pha phách được nữa.

LÝ TOÉT — Ông nói cái gì tắc-tì, tôi không hiểu.

BA ÉCH — Đó là một thứ nút riêng của ông ta chế ra, không mở ra được mà pha thêm chất khác vào nước mắt nữa. Chắc cụ biết chứ gì, nước mắt cốt tử là đậm chất...

LÝ TOÉT (gãi đầu) — Đậm chất! Tôi vẫn tưởng là cá muối!

BA ÉCH — Đậm chất là một chất ở trong nước mắt. Ngoài Bắc ta, lệ bắt mỗi «lít» phải có ít là ba «gam» đậm

chất, còn ở trong Nam phải có ít ra là mười một «gam». Nhưng khách họ pha thêm nước muối, nước đường vào, họ bán rẻ, nhưng nước mắt không mấy khi tới ba phần nghìn đậm chất.

LÝ TOÉT — Cái đó cần gì. Tôi ăn nước mắt chứ tôi có ăn đậm chất đâu! Nếu pha thì tôi ném, tôi mua rẻ, càng đỡ tốn tiền. Nước mắt pha có hại không?

BA ÉCH — Không, cụ ạ.

LÝ TOÉT — Thế thì việc gì phải bắt phải có mấy phần đậm chất trong nước mắt.

BA ÉCH — Cụ lý lý luận nhĩ! Cái đó tôi cũng không biết, mà cũng chẳng ai biết. Nhưng cụ nên biết nước mắt có nhiều đậm chất là nước mắt ngon, tuy đắt tiền...

LÝ TOÉT — Nếu thế ông cho ít đậm chất cũng được!

BA ÉCH — ...Như nước mắt Phan-thiết, Năm ô, là nước mắt tốt, tốt hơn nước mắt Nghệ nhiều...

LÝ TOÉT — Nhưng tôi ăn nước mắt Nghệ vẫn ngon hơn.

BA ÉCH — Thế thì cụ cứ mua nước mắt Nghệ. Nhưng đây là ý kiến tôi. Còn ông ta khác, ông ta bảo nước mắt pha phách nhiều, mà chỉ có một cách trừ cái tệ ấy, là đóng chai nút tắc-tì của ông. Thật là tiện... tiện cho ông ta, nhưng không tiện cho cụ. Vì cụ mua nước mắt, cụ mua cả chai, đắt hơn một chút.

LÝ TOÉT — Thế thì tôi ăn trong vậy.

BA ÉCH — Thì cụ mất thêm mỗi lần một, hai xu, tôi cũng vậy, mà ông tây kia bán được mười triệu chai, chẳng là việc làm phúc lớn ư?

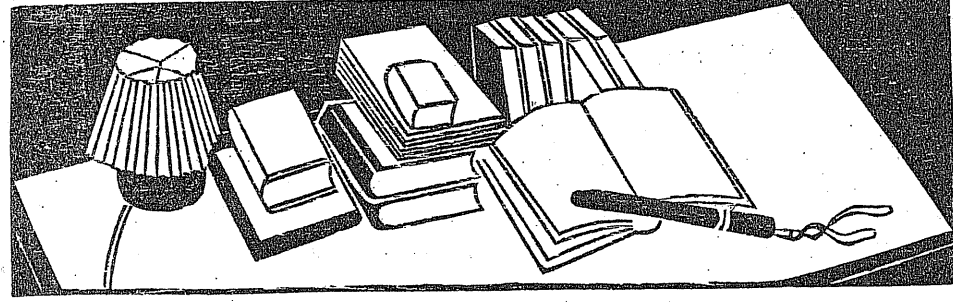
LÝ TOÉT — Thôi mà! phúc với đức gì! Ai phúc cho tôi?

BA ÉCH — Ta cũng bàn xương thế, chứ đóng chai nút «tắc-tì» hay không đóng chai, quyền ở đâu mình! Tôi chỉ buồn cười một cái, là ông ta lúc nào cũng ăn cần đến vệ-sinh, sức khỏe của người Annam, ăn cần đến nước mắt... mà chính ông không ăn đến bao giờ. Mà ông ta cũng không biết nó là gì nữa. Ông ta nhằm đến nỗi cho nước mắt là đồ ăn...

LÝ TOÉT — Ấy, tôi vẫn rưới cơm ăn đấy, ông ạ.

BA ÉCH — Thừa cụ, không có nước mắt có ăn được không?

LÝ TOÉT — Sao không ăn được? Đã có trong, có nước cáy, cần gì!



## NĂM 1933 DỊCH BILLARD

Trong P. H. số 55, ông Việt-sinh có kể lại những cái dịch của xã-hội Việt-Nam ta trong mấy năm gần đây: nào dịch to-nít, dịch bàn-ma, dịch y-ô-y-ô, dịch... làm báo, nhưng không biết những cái dịch ấy có quan-ôn làm việc vào đấy không? Nhưng nếu không có, thì còn gì là quốc-hồn, quốc-túy nữa! Trong năm nay (1933) nếu ông Việt-Sinh và tất cả chúng ta chịu khó trông rọng ra sẽ thấy cái dịch... Billard.

Billard? Một môn chơi rất thanh-nhã của người Âu-châu, có tính cách thể-thao, luyện cho đôi con mắt được tinh tường và bộ cánh cho thêm khỏe mạnh, họ chỉ để giải-tri trong những lúc trà dư tửu hậu.

Môn chơi ấy nhập tịch vào nước ta hồi nào chẳng biết, nhưng nó mới thành « một bệnh dịch » độ hai, ba tháng nay; mà hiện nay, nó đã thành một trò chơi « bóc áo » của người mình!

Ta cứ chịu khó đề ý đến mà xem, từ thẳng oát-con đi bán nước với cho đến các ông « to kếch xù » cũng đều mắc phải bệnh dịch ấy cả rồi.

Các ông « to đầu » muốn « bóc áo » của nhau bằng lối chơi ấy ư? Thì các ông rủ nhau vào các tiệm cao-lâu — tiệm nào cũng có — bỏ « hồ » cho họ (tức là tiền thuê bàn) rồi tha hồ mà sát phạt nhau. Nếu tôi chẳng nhầm thì sau cuộc chơi ấy, có ông mất đến mấy chục đồng!

Các ông « oe-con » muốn chơi ư? Thì các ông cũng lên hàng Đạn thuê thợ mộc làm cho các ông một cái bàn theo kiểu mẫu cũng như thế, mất độ vài hào, rồi các ông đem về cũng sát phạt nhau! Chỉ khác có chỗ là các ông giàu thì « bóc » của nhau nhiều, mà các ông nghèo thì « bóc » của nhau ít.

Môn chơi Billard nó nhập tịch vào xã-hội mình thì hay cho các đồ đệ của bà chúa « đồ bác » là thế đấy!

Người phương tây họ chơi... chơi Billard để giải trí. Còn mình... mình chơi Billard để... bóc lột lẫn nhau.

Cho hay đông-tây khác nhau ở chỗ đó!

Nam-Sinh  
N. X. Hy.

Thi L.T. 3

Sữa

# NESTLÉ

HIỆU CON CHIM




Sức khỏe của trẻ con

**BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP**

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MÊN



Lý Toét — Lạy ông ạ... Lạy ông ạ!

# ...đến ló'n

**BA ÉCH** -- Ấy thế! Nước mắm chỉ là một gia-vị. Ông tây nọ không biết, lại cứ cái là đồ ăn: Nhất là ông ta lại bảo người ta không ăn nước mắm, hay ăn nước mắm ít đậm chất thì sinh ra bệnh phù chân, mới lạ chứ!

**LÝ TOÉT** -- Biết đâu, tôi lo lắm, ông ạ. U cháu ở nhà, nó chỉ ăn tương. Tuy bây giờ u cháu đã nhiều tuổi không thấy phù chân, nhưng lỡ bệnh nó phát chậm thì sao?

**BA ÉCH** -- Không lo, cụ ạ! Bệnh phù chân, người Bắc vào Nam hay mắc, mà chính trong Nam, nước mắm có nhiều đậm chất hơn nước mắm ngoài này.

**LÝ TOÉT** -- Ô hay! Nếu vậy thì phù chân tại ăn nước mắm có nhiều đậm chất à?

**BA ÉCH** -- Cái đó còn đề tôi hỏi lại diễn giả.

TỨ-LY

## Ông Thy-nam

Nghe đến tên «Thy-nam» vội lục tự-điển xem chữ «Thy» ấy là nghĩa gì, là chữ nước nào, mà tìm mãi không ra. Vì thế, nên tôi ngờ-ngợ tự hỏi: Ông Thy-nam có phải là người Annam không? Lấy chữ «nam» mà xét, thì ông là người Annam, xong lấy chữ «Thy» mà suy, thì ông có lẽ là người Hy-lạp. Có lẽ ông là người nước cổ Hy-lạp thì phải hơn.

Ấy thế mà ông là người Annam mà lại là một ông nghị-viên dân-biểu ở thành-phố Haiphong mới lạ cho chứ!

Nghị-viên dân-biểu! Nhớ lại buổi họp thường-niên của nghị-viên, nào có ai là Thy-nam đứng lên bàn về việc gì?

Thì đã có ông Thy-nam giả lời hộ, như ông đã giả nhờ ông Mai-linh đến phỏng-vấn ông.

— Mối! (xin đừng đọc là mối, vì nó chính là mối) — Tôi nghĩ, tôi cũng chưa làm được việc gì có ích cả!

Ông Thy-nam khiêm-tốn thật. Ừ, có thể mới đáng làm một ông nghị-viên chứ! Đòi nhà ai, một ông nghị-viên dân-biểu lại đi làm việc có ích chon người!

Tuy vậy, ông cũng đã làm được hai việc to-tát: một là gửi một lá đơn cho quan Đốc-ly Haiphong nói về việc thể, hai là gửi một bức thư cho ông nghị-trưởng phân-nân về việc ông Cầm lại gọi ông ra sở mà lĩnh giấy đi họp hội-đồng, chứ không cho đem đến nhà như trước.

Thực là hai công-cuộc vĩ-đại, phi bạc vĩ-nhân (xin đừng hiểu vĩ là đuôi) thì không sao làm được.

Ấy thế, mà ông Thy-nam lại nhún mình nói là việc nhỏ-mọn. Ông Thy-nam khiêm-tốn thật!



## PHỤ-TRƯỞNG PHONG-HÓA

sẽ ra cùng với

Số 8 Décembre

Biểu không các bạn mua dài hạn

Bán lẻ: 8 xu một tập

## Trường Thê-dục

Chắc ai cũng còn nhớ đến sân quần phụ-nữ mà chị em đòi cho được rồi bỏ vắng. Sân quần ấy, chính trường thê-dục (EDEP) đã lập ra cho chị em.

Gần đây nghe tin rằng trường có nhiều điều rắc-rối xảy ra. Ông Nguyễn Lễ, giám-đốc ban quản-trị, ban điền-kinh, đều xin từ chức cả.

Vì lẽ gì? Có người bảo vì lòng công-phần của hội-viên trường ấy đối với một người sáng-lập, ông bố Nguyễn-qui-Toản.

Ngo-báo đăng tin rằng:

«Trường thê-dục lập năm 1919.

Ba năm sau, ông Nguyễn-qui-Toản quảng trả cái cặp giáo-sư trường Bảo-hộ mà rong-ruổi trên chánh đồ. Thời thế đưa ông lên rồi lại tự ông đưa ông lên. Trong 10 năm trời, ông vun-vật nhầy qua mấy bậc thang si-hoạn cho lên đến chức Bộ-chánh thì một người — cũng là chân sáng-lập như ông — kỳ-khu vun-bón cho trường thê-dục Hanoi...

Trong thời-gian ấy, ông Nguyễn-qui-Toản đối với trường thê-dục như thế nào? Chúng tôi dám chắc ông đối với nó cũng không lưu-luyến gì hơn cái nghề ông dạy học nghèo-nản mà ông ruộng bỏ».

Rồi bỗng-nhiên, ông ân-cần đến nhà trường cử ông Đào-sĩ-Chu làm giám-đốc chuyên-môn, không ai bằng lòng cả, ông vẫn cứ.

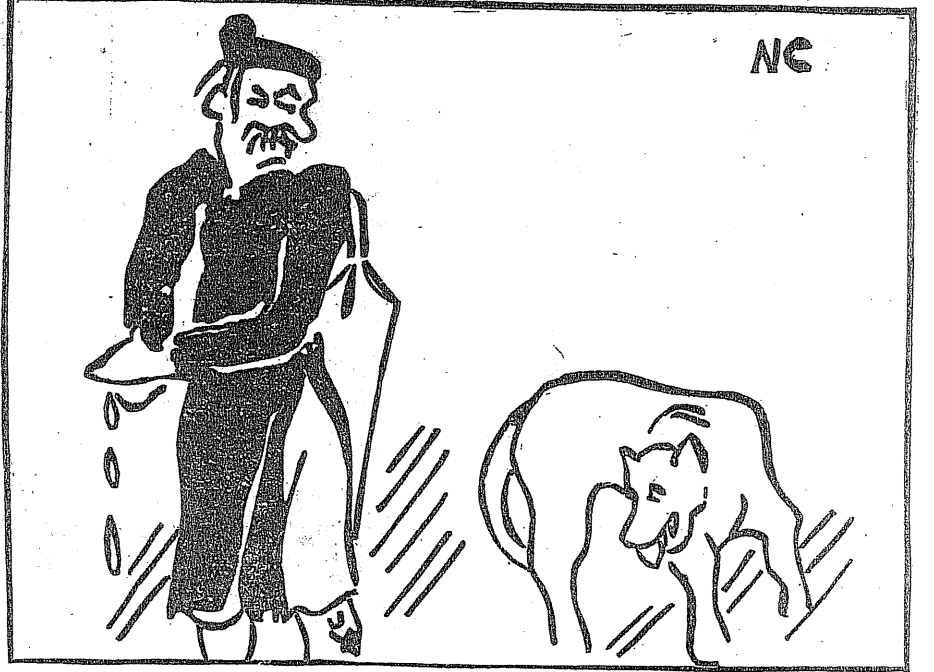
Vì thế, nên có sự từ chức kia. Vì ai cũng cho rằng ông Toàn coi trường như của riêng ông, ông chỉ nghĩ đến lợi cho ông. Còn ông, ông lại nói là vì lòng muốn làm ích cho trường, dẫu ông có phá nhà trường đi nữa, vẫn là ích cho nhà trường!

TỨ-LY

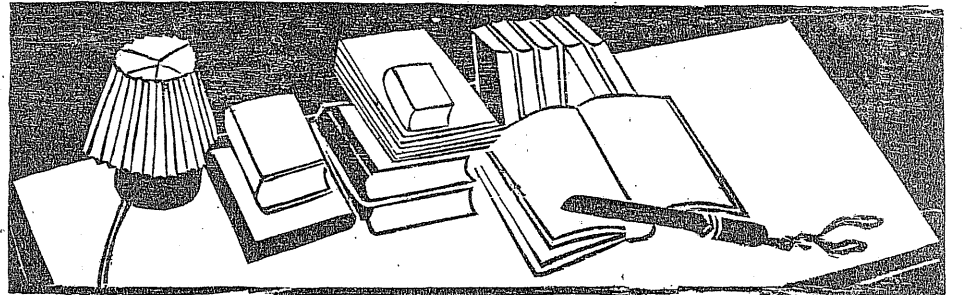
## Cùng Nhật-Tân.

Văn hài hước ai dùng cũng được. Nhưng văn «chửi» chúng tôi xin chịu thua bạn ông Gậy-Gộc vì về môn «chửi» các ông tài lắm, tiếng-tâm đã lấy-từng trong làng báo độ nào. Vậy từ nay, xin miễn nói đến các ông. P. H.

Thi L.T. 2



— Ồ, cũng may mà nó dớp vào chân, chứ nó mà cắn phải cái quần mới thì rầy rà to!



THƠ MỚI

## LỜI THAN THỜ CỦA NÀNG MỸ-THUẬT TẶNG NGUYỄN-ĐỖ-C...

(Bài này làm để gửi cho một người bạn yêu mỹ-thuật, sao lãng mỹ-thuật mà đi học thitú-tài.)

Em đứng em buồn cạnh khóm lau,  
Khóm lau than trước gió đêm thâu,  
Gió thâu khốc với trăng thâu lạnh,  
— Ai biết tình-quần em ở đâu?

Than ôi! Mới được mấy thu nay,  
Gặp-gỡ tình-quần giữa cảnh này  
Là chốn em quen cười với gió,  
Với trăng, với nước, với mây bay...

Họa-sĩ qua chơi lúc bấy giờ,  
Lòng em phôi-phôi trí ngây thơ:  
Em xinh, em đẹp mà không biết,  
Không biết vì em ai ngăn-ngờ.

Lán-la người khách lạ nên quen,  
Rồi ngón tay tinh chấp mối duyên.  
Cái thưở ban đầu lưu-luyến ấy  
Ngàn năm chưa để đá ai quên.

Em thấy chàng yêu mới nhớ ra  
Tên em là Đẹp, bạn em là  
Bao nhiêu cảnh-tượng muôn hình sắc:  
Ánh sáng, non sông, mây, cỏ, hoa...

Em càng trang-diễm để thêm xinh,  
Và để màu tươi của ái-tình

Điêm khắp bầu trời thêm vẻ đẹp:  
Hồ kia thêm biếc, núi thêm xanh.

Hay đâu cơn gió lạ đầu đầu  
Thôi lại cho em những mối sầu:  
Bạn ngọc thừa về, em khác-khoái,  
Cười, nhưng phảng-phất vẫn lo âu.

Rồi bỗng ngày kia em mới hay  
Tình-quần em đã chán nơi đây.  
Chàng đi theo rồi trở duyên khác,  
— Hỡi mộng lòng ơi! ôi bóng mây!

Nay biết cùng ai ngỏ nỗi niềm,  
Tình-quần không dám ở cùng em;  
Yêu nhau đan-khổ còn yêu mãi,  
Chàng hám vinh-hoa mãi-miệt tìm.

Như nàng Ngọc-nữ ở thiên-thai,  
Tiếc mãi chàng Lưu vẫn luyện đời!  
Em đứng bên trường ân-ái cũ,  
Rồi em than thở, bạn tình ơi!

Rồi ánh trăng kia, với gió thâu,  
Với gương hồ lạnh, với ngàn lau,  
Với bao cảnh đẹp vui khi trước,  
Ủ-rủ vì em nặng khối sầu.

THẾ-LỮ

**TỰ LỰC VĂN ĐOÀN**

**VÀNG VÀ MÁU**

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam nghĩ chưa từng được truyện nào ghê sợ hơn. Có 20 tranh vẽ của T.-B.-Lộc, sinh-viên trường Cao-đẳng Mỹ-thuật.

**ANH PHẢI SỐNG**

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại, của Khải-Hưng và Báo-Sơn). Tranh vẽ của Đóa-Sơn.

**THUỐC LẬU GIA TRUYỀN**

**Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khấp huyết**

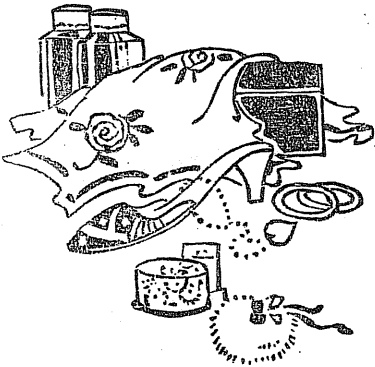
Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhân con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khấp lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mủ nhiều, buổi tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh niên, đi tiểu vẫn đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còn tí mủ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, củ đinh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$30 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngấm ngấm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 0\$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khấp huyết kiến hiệu như thần.

**KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG**  
81 — Route de Huế — HANOI

Đại-ly: Haiphong 130 Rue Paul Doumer; — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cư Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholón Đôn huân đường R. Cây mai 35 — Bạc-liêu maison Dược yên — Soctrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quán.



**BAO GIỜ CÔ ĐI LẤY CHỒNG...**



Mưa thu, gió bắc lạnh-lùng,  
 Ai qua phố ấy nhận cùng các cô:  
 Nhà anh công việc hồ-đồ,  
 Đường kim, mũi chỉ, biết nhờ cậy ai?  
 Áo anh nhậy cần sỡn vai,  
 Nhờ em mạng giúp, chớ nài quản công.  
 Công kia ghi để bên lòng,  
 Đến khi lấy chồng, anh sẽ trả ơn.  
 Giúp em một tấm khăn « san »  
 Áo mùi vải bộ đồ hàng « bom-bay ».  
 Giúp đôi quần trắng nhiều tây,  
 Cái ô cán bạc, đôi giày gót kiêu.  
 Giúp em đôi chiếu cặp diều,  
 Hòm da khóa chạm, nhiều điều phủ trên.  
 Giúp em đôi gối « đặng-tên »,  
 Màn the trứng sáo, chăn mền gấm  
 nhung.  
 Hoa đầm anh sắm đôi bông,  
 Giày tím đeo cổ, xuyên vòng đeo tay.  
 Giúp em bốn con lợn quay,  
 Hai trăm bánh kếp, chớ để rượu mai.  
 Giúp em nghìn rươi cau tươi,  
 Thêm một yến mứt với mười cân chè  
 « Ô-tô » giúp đủ mười xe,  
 Để em « vầy » với bạn bè chị em.  
 Tiền cưới giúp ngũ bách nguyên,  
 Thêm rằm đồng lẻ làm tiền nộp cheo,  
 Dù anh lương ít, nhà nghèo,  
 Một lời đã hứa, cũng liều vì em.

Không có, anh vay tây đen  
 Kéo cây trả nợ bách niên cũng đành.

**CẢM ƠN ANH TÚ-MỒ (1)**

Xin cảm ơn anh Tú-Mồ  
 Đã hết lòng nói gỡ tội cho nhau.  
 Nào tôi có chơi bời hát xướng gì đâu.  
 Chỗ bè bạn chơi lâu, anh hẳn biết,  
 Mẹ đi nó tính người cay nghiệt,  
 Đã bao phen giã diết chồng con,  
 Nhưng đắng cay như ngậm phải bồ-  
 hòn.  
 Minh đã chịu, họ còn dạy với nghiệt,  
 Ai chả muốn trong gia-đình êm tiếng  
 Nhưng khổn con nỡm già lại cả miệng  
 nói chua,  
 Nên, lắm khi ba hoa chén rượu, say  
 sưa.  
 Tôi cũng phải quát tháo bừa cho nó sợ.  
 Ai không biết tưởng là ruồng-rẫy vợ,  
 Nhưng thật tình, tôi có nỡ thế đâu.  
 Anh xem, chiếc kim vàng ai nỡ uốn  
 câu,  
 Nếu nó không sắc láo thời tôi đâu  
 măng mỗ.  
 Như chiều hôm nọ, mình vừa bước  
 chân ra khỏi ngõ,  
 Nó lấy ngay con chó nói xa  
 rằng: « mày không ở giữ nhà.  
 « Chỉ đi mò-mắm la-cà xuất đêm »,  
 Vợ con thế, anh xem ai nhịn nổi,  
 Mà nói ra, nó giỏi, nó giảo,  
 Có khi nó túm áo, lôi khăn,  
 Tôi cũng phải cắn răng mà chịu vậy.  
 Anh xem cảnh gia-đình tôi đấy,  
 Vợ con anh, tôi thấy mà thêm:  
 Thật là đề-huê trong ấm ngoài êm,  
 Mà đường vợ lẽ con thêm anh cũng  
 có (2).  
 Thế mới biết chỉ mình tôi là khổ.  
 Riêng có anh, tôi tỏ nỗi lòng,  
 Anh ơi, anh có thấu không?

**ÂM-TÔN**  
 Phố hàng Thiếc - Hanoi

(1) Hôm nọ, bà Âm-Tôn có hỏi Tú-Mồ xem đức ông chồng có chơi bời không, Tú-Mồ hết sức bênh vực, nên ông Âm-Tôn gửi nhờ cảm ơn.  
 (2) Cả-Mốc Nam-định và Mụ-Béo Saigon.

**CHÊ HAY KHEN**

Nhiều bạn đọc báo Khoa-Học gặp tôi thường hỏi: tại sao Phong-Hóa hay đem ông bêu lên trên báo mà ông không nói gì để đáp lại? Nào là vẽ ông mình rùa-hộp, lưng đội bát thủy-tiên; nào là viết: giấc mộng rùa khéo bất bình, bưng con mắt dậy thấy mình ra rươi; nào là bảo ông không khiêm tốn, đề ở dưới tên, câu: Có chân trong viện khảo-cứu về khoa-học ở Đông-duong, vân vân?

Tôi thường cười mà đáp: báo Khoa-Học nào có phải là cơ-quan chuyên về bút chiến; từ lúc nó ra đời đến nay đã ngót ba năm, lúc nào cũng theo đuổi mục đích đã định, không hề ra ngoài chương trình, cái đó chẳng nói, chắc các ngài cũng đã rõ. Nếu tôi lạm quyền chữ bút đăng một vài bài công kích người này, người khác gây truyện cãi nhau, để làm quảng cáo, chắc các ngài cũng sẵn lòng bỏ quá. Nhưng tôi tự xét việc đó thật không xứng đáng với lương tâm tôi nên không bao giờ tôi dám làm. Và bạn đồng nghiệp rất quý của tôi là báo Phong-Hóa có công kích gì tôi mà cần phải trả lời. Thỉnh thoảng anh em có đùa một chút cho vui, để tôi phải ngánh cổ lên cười, cho khuấy khóa một lúc những công việc lý mĩ trong phòng thí-nghiệm, đây những rươi cùng bèo, những cây cùng rần.

Bảo rằng tôi mình rùa lưng đội bát thủy-tiên là xấu à? Không phải xấu, buồn cười có lẽ đúng hơn; sở dĩ bạn đồng nghiệp tượng hình tôi một cách lạ lùng như thế, hẳn vì biết tôi hay khảo cứu về loài rùa và đã dễ giống được thủy-tiên, chứ chẳng có ý gì chế riếu, nếu quả vậy thì xin đồng nghiệp cứ vẽ mãi, tôi chẳng bảo sao.

Bảo rằng viết giấc mộng rùa khéo bất bình, bưng con mắt dậy thấy mình ra rươi, là xấu à? Cũng không phải. Tôi tưởng câu ấy vẫn là đùa, vì ở trong không ngụ một ý gì có thể gọi là xâm phạm đến đời tư hay đời công của cái người nghiên cứu về hai loài ấy.

Bảo rằng tôi không khiêm tốn, đề ở dưới tên Nguyễn-công-Tiểu, cả câu dài rằng-rặc: « có chân trong viện khảo cứu về khoa học ở Đông-duong », là xấu à? Cũng không phải xấu nữa. Bạn đồng nghiệp tôi vốn là một tờ báo hải hước, có tài đặc biệt về môn nói đùa, nhiều khi

chê, ấy là khen, mà khen ấy là chê vậy bảo tôi không khiêm tốn có lẽ là khen tôi rất nhã-nhận, vì giá như người khác thì đã đem phẩm hàm huy chương ra mà lờ đờ giả; nào là hàn lâm nọ, nào là bội tinh kia nhưng tôi không dám thế, chỉ muốn cho độc giả biết rằng tôi có biết vẽ vẽ ít nhiều điều về khoa-học, cho nên các nhà khoa-học nhận cho vào viện khảo cứu nên tôi bắt buộc phải đề mấy chữ đó ở dưới tên, cho các bạn tin rằng báo Khoa-Học có người ở viện khoa-học chủ trương cũng như người đi ô-tô hàng tin rằng xe mình đi có anh tài xế có bằng cầm lái.

Nếu các bạn đọc hai báo cũng nghĩ như tôi, thì hẳn phải cho những bức tranh và những lời nói đùa đăng ở trong báo Phong-Hóa từ trước đến giờ thực không có ý chê khen gì báo Khoa-Học, chẳng qua chỉ là một cách đơm nhân, vật của báo này ra làm trò tiêu khiển cho độc giả báo kia vậy. Ở các nước Âu, Mỹ, người ta cho việc ấy là thường, mong rằng ở xứ ta cũng đừng lấy thế làm quan trọng.

Tiện đây xin các nhà độc-giá Khoa-Học tha lỗi cho tôi đã viết bài này ra ngoài phạm vi khoa học, và xin cảm ơn bạn Phong-Hóa đã nâng đỡ ý đến tôi.

**NGUYỄN-CÔNG-TIỂU**

L.T.S. Ông Tiểu nói vậy, chúng tôi cũng biết vậy, song việc ai thì người ấy làm.

**CUỘC THI « LÝ-TOÉT »**

Bản báo sẽ chọn đăng lên báo những truyện vui cười và những tranh khôi hài của các bạn dự thi mà vai chủ động là Lý-Toét. (Đặc tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi.)

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4\$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thí xin cho vào phong bì riêng ngoài đề « dự cuộc thi Lý-Toét »

P. H.

**NÊN NHỚ**

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

*Trăm năm la lánh cõi trần,  
 Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa.*  
 thì nên đến chụp hình ở hiệu Hương-Kỷ  
 84, phố hàng Trống - Hanoi

**XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý**

Lợi quyền há lại nhường ai, này gìn giữ, này cạnh-tranh quyết chẳng sống Ngô đem vàng đồ;

Thổ-sản là chung của nước, phải vun trồng, phải thụ dụng, hoai chỉ cây quế để mừng leo.

**Kính - trỉnh quý - khách**

Vì ham mê thực-nghiệp, vì muốn bảo thủ quyền lợi chế nước nhà nên hết sức nghiên-cứu đã lâu, năm 1926 đem xuất hiện tại Hanoi, đến nay lồn phí rất nhiều mới chế thành mấy thứ chè, chọn thổ ngòi phân tinh chất, ra từng thê một, nên uống ngon, lành, tiêu, bổ-dưỡng tin-thần, biền có nhờ Quan chánh sở khảo-cứu và vệ-sinh viện, phân chất cho giấy chứng chỉ là một thứ chè tốt lành, nên trong 6 năm trời nay khắp các tỉnh đều thích dùng chè của bản hiệu, như Đông-lương trà, Đâu-xuân trà, Tiên-mai trà, Vinh-thái trà, v. v. Cái tiếng chè nội-hóa Đông-lương từ ngày hội-chợ Hanoi năm 1932 đã vang lừng ba xứ. Tuy vậy bản-hiệu chủ-nhân còn lo chế sao cho một ngày một ngon lên, không ngại gian nan hiểm trở, bi-sinh tài lực, ngày tháng ba xin phép sang Tàu khảo sát thêm, về cách giống chè khí hậu thổ ngòi, tham bán Á, Âu, mà chế oen ngày nay chè của bản hiệu đã hoàn mỹ hơn trước, đã đến thời kỳ cạnh tranh được với chè tàu. Mong rằng quý khách vì lợi chung, vì nội-hóa, chiếu cố mua giúp chè của bản hiệu, thì bản hiệu cảm ơn vô cùng.

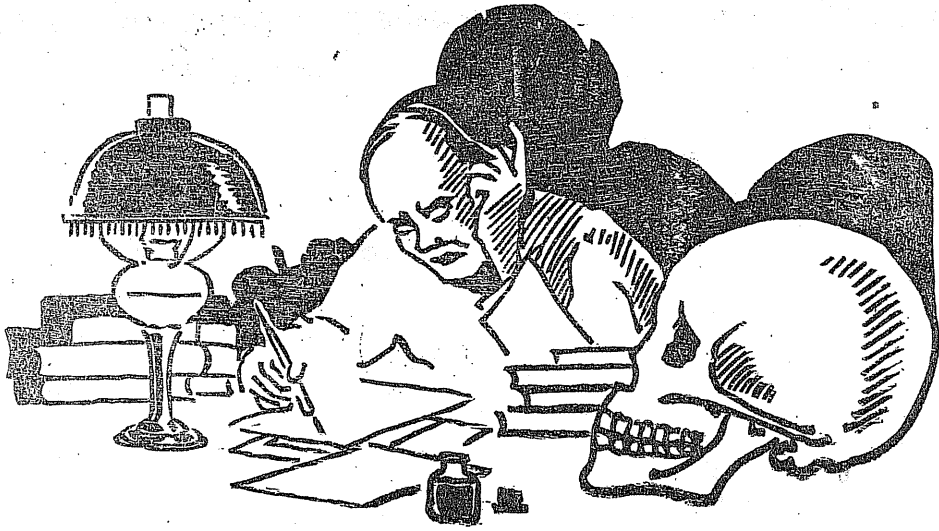
Rõ ràng: Cửa nhà sẵn có chè trên núi; Người nước xin ghi hiệu chữ Đổng.

**PHẠM-TRẮC-ĐÔNG** đit **ĐÔNG-LƯƠNG**  
 125, Phố hàng Bông, Hanoi

**Bệnh quỉ thuốc tiên!**

Bệnh lậu rất độc ác, nguy-hiểm, đồng-bào ta ngày nay mắc phải bệnh ấy rất nhiều, mà chưa thấy thuốc nào chữa được chắc-chắn, chỉ thấy làm cho nhiều người tiền mất tật mang! Muốn cho đồng-bào thoát khỏi được bệnh nguy-hiểm ấy và chóng khỏi sự lừa dối của kẻ chế thuốc giả lấy tiền, cho nên chúng tôi hết sức nghiên-cứu các vị thuốc nam, mới tìm ra được mọn thuốc chữa bệnh lậu và Giang-mai rất thần hiệu, Thuốc lậu mới mắc giá 1\$20, Thuốc lậu mắc đã lâu hoặc kinh-niên giá 1\$50, Thuốc Giang-mai giá 2\$00, thuốc rất lành, công hiệu rất mạnh, chỉ uống 3 ngày là khỏi, tuyệt căn, không hại sinh-dục, 10 người không sai một, của nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 78 phố Hàng-Gai Hanoi, chế ra, có bán tại chi điểm Nam-Thiên-Đường, 139 phố Khách Nam-định, Hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-dắt Haiphong, Hiệu Bảo-Hưng-Long Phú-thọ, Hiệu Rạng-đông Việt-tri, Hiệu Phúc-Long Sơn-tây, Hiệu Thụy-An-Đường Yên-bay, và các nhà đại-lý ở khắp các tỉnh Trung, Nam-kỳ, Ai-lao, Cao-miên v.v. Cần dùng nhiều người làm đại-lý bán thuốc, ai muốn làm xin gửi thơ cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, Hanoi, sẽ có thê-lệ gửi đến ngay.





## BÊN ĐƯỜNG THIÊN-LÔI

(Tiếp theo)

Chiều hôm đó, một buổi chiều tháng chín ta, tiết trời bắt đầu lạnh, gió heo-may sào-sạc thổi trong những cụm tre già cũn. Sắc ngời ở bức cửa bếp trông những vầng mây đen lớn ở phía trời tây, những vầng mây thấp, dài và nặng chiu những nỗi ngao-ngán lo ngại.

Lúc ấy đã quá năm giờ rồi, mà ông giáo chưa ngủ dậy, hẳn không dám đánh thức, vì xuất ba ngày ba đêm trước chủ hẳn làm việc không ngơi lúc nào, và mới năm nghỉ được chừng sáu, bảy giờ.

Hôm ấy, cũng như năm hôm vừa qua, hẳn không phải làm cơm, vì chủ hẳn chỉ ăn cháo trừ bữa. Hẳn lấy làm lạ rằng ông giáo thức nhiều ăn ít như thế mà vẫn sốt-sắng đọc viết được hoài. Ông ta vẫn giữ lệ đi bách bộ trên đường Thiên-lôi, nhưng đi rất chóng, và hai hôm sau cùng, Sắc thấy ông ta chưa ra khỏi nhà được hai trăm thước đã trở về ngay. Cái tính bản gắt ngày một bớt dần; đến hôm cuối cùng lại thấy mất hẳn, nhưng Sắc cho đó là «cuộc thái-bình» tạm thời thôi: hẳn vẫn nom-nớp sợ rằng sẽ xảy ra những việc lạ-lùng hơn nữa.

Cho nên mười giờ sáng hôm đó, lúc thấy ông giáo đầy ghé đứng dậy thì hẳn chắc hẳn sắp sửa có một phen giông tố nữa: ông giáo thế nào cũng sẽ vùng-vằng quát tháo, sé giấy đập bàn. Nhưng không, không xảy gì qua. Bảy giờ Sắc lúi-húi lau tủ sách quay lại nhìn thì ông giáo đang nhách miệng ra cười, hai tay soa vào nhau mà trông đẹp giấy mới viết trên bàn, ra chiều thích ý lắm.

Đoạn xếp giấy lại cẩn-thận, ông giáo vươn vai ngáp dài một tiếng và lão-đào đi vào phía nhà trong.

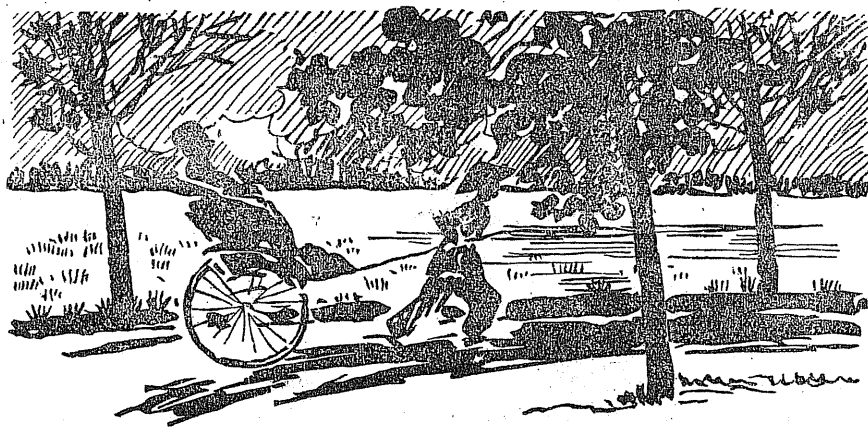
Sắc tưởng sớm ra thì cũng đến ngày hôm sau chủ hẳn mới thức dậy. Không ngờ ngay sáu giờ rưỡi tối hôm ấy, lúc hẳn mở cửa lên nhà định đi ngủ sớm thì ông giáo đã ngồi đợi mắt trên bộ ngựa và dục hẳn đi thấp đèn.

Đèn thấp, ông giáo rửa mặt xong,

ăn một bát cháo hoa nguội Sắc bung lên rồi đến thu gọn mớ giấy trên bàn bọc thành một bọc lớn. Cái đầu lâu vẫn để trên một chồng sách, ông ta cầm lấy ngắm-nghia một hồi, lấy giấy dày gói lại buộc giây bên ngoài rất kỹ-lưỡng, rồi quay lại bảo Sắc:

— Anh sắp sửa thấp đèn xe rồi kéo tôi lên thư-viện. Tôi cần gửi cái này đi ngay.

Sắc nghe lời nói ôn-lôn, thấy sắc mặt hết vẻ lo âu của chủ, lại thấy ông



không giữ cái đầu lâu kia nữa, nên hẳn cũng có bụng mừng. Hẳn liền đi đóng cửa bếp, khóa cửa nhà trên, đánh xe ra một cách lẹ-làng, và lúc kéo khỏi con đường đất ra tới đường cái tây thì hẳn rảo chân chạy.

Lên tới thư-viện thì vừa đúng tám giờ tối. Hẳn kéo xe về một góc sân ngồi đợi chủ. Hẳn được nói truyện với hai anh xe khác ngồi đó lấy làm vui-vẻ lắm, vì đã lâu lắm hẳn không được biết gì đến những việc xảy ra «bên ngoài».

Hồi đó, ở Hải-phòng đang có cái nạn mẹ mìn. Khắp thành phố sơn-sao lên vì con em trong nhà bị dồ đi một cách rất kỳ lạ. Nhân đó, những kẻ, hiểu kỳ, thường thuật lại những truyện tinh-ma ở lẫn với người và đêm tối biến ra những «công-tử» với «tiểu-thư» vô-vấn ở các đường vắng. Sắc chú ý nhất đến truyện một anh phù-thủy ít lâu nay không ai thấy mặt và trước kia thường ăn ở một cách bí-mật dưới túp lều lá trong một

ngôi chùa. Theo lời người ta đồn thì người phù-thủy trước hôm dời bỏ nhà, có thuê xe giờ đi chơi suốt đêm, đến tang-tàng sáng người phu xe ngánh lại xem thì chỉ thấy trên đêm xe một năm rở rách.

Sắc trong bụng nghi-hoặc, muốn hỏi rành-mạch thêm, thì bỗng một tiếng cười quen quen làm cho hẳn trông lên cửa thư-viện: ông giáo đã đứng đó, cúi chào viên thư-ký một cách lễ-phép rồi bước xuống thêm. Tay ông giáo mang nặng một chồng sách với một bọc nhật trình. Lúc bước lên xe, không biết lóng-ngóng thế nào ông ta làm rơi mấy quyển xuống chân Sắc. Hẳn cúi xuống nhặt thì đầu hẳn sát với đầu ông giáo. Không bao giờ hẳn đứng gần chủ như lúc ấy: hẳn thấy chủ thở một cách chậm-chạp và ra rảng nhọc-nhẫn. Nhật đã gần hết thì đẹp thư-từ với tập báo lại rơi xuống theo. Trong lúc lúng-túng vội-vàng, Sắc đưa một phần giấy má cho ông giáo, còn mấy bức thư nhật sau cùng thì hẳn nhét vội vào túi định lúc về tới nhà sẽ đưa.

Hẳn nâng tay xe lên thì thấy một thứ cảm giác rất lạ thường: người ông giáo nhẹ bỗng đi, đến nỗi hẳn phải ngừng chân ngánh lại trông xem ông giáo còn hay đã biến mất. Ông giáo bắt chân chữ ngũ — cử chỉ khác hẳn với mọi bận — ngồi ngất-ngưỡng trên đêm, trông hẳn

đây xe ra, miệng tùm-tùm cười, lại phi-phèo một điệu thuốc lá gần tắt. Sắc nghĩ bụng chẳng biết đó là một triệu chứng dở hay hay.

Xe qua phố Cầu đất, qua trại khố xanh. Đến trường đua ngựa thì đèn điện thành-phố đã thừa và đường thêm vắng. Trước hẳn còn thấy thỉnh-thoảng ông giáo lại khạc nhổ. Sau cứ thấy im. Mà quái lạ, hẳn chưa thấy bao giờ chủ nhẹ bằng lúc này: trên xe hình như không có ai ngồi cả. Hẳn nghĩ tới truyện cái rở rách trên xe, hẳn tưởng đến những truyện người công ma, ma quyến rũ người và đem rắp vào những điều hẳn nghi-ngờ từ trước... Hẳn sẽ quay đầu trông lại thì thấy chủ vẫn ngồi yên.

Gần đến quán bà Mau thì trong một gian của nhà lớp cuối cùng, đồng-hồ diêm mười một tiếng. Rồi từ đó, ngoài tiếng chân hẳn đập trên đường nhựa thì không còn một tiếng gì của trần gian. Sương xuống

một nhiều một thêm thắm-thía. Trời về khoảng trung tuần tháng chín, đêm lơ-mờ sáng, mặt trăng yếu đuối bị che kín trong từng mây âm-u. Hai bên đường cái, phần nhiều là đồng nước mặt sáng và phẳng như gương, trên đó từng đám cỏ ngắn đâm lên, cứng và thẳng như những đám rừng tăm đen nghịt.

Cái lạnh-lùng vắng-vẻ của đêm khuya làm cho Sắc trong lòng như cảm thấy một điều gì không hay sắp xảy đến. Mà xe càng chạy, nỗi lo ngại của Sắc càng thấy tăng... Hẳn muốn nói lên một câu gì để được nghe thấy tiếng mình, nhưng hẳn vẫn lảng-lặng.

Xe đến vườn Bách-thảo thì Sắc rảo cẳng chạy cho mau tới nhà: hẳn đã hơi được yên lòng vì trông trước đến lúc được thấp to ngọn đèn trong nhà lên và xua đuổi những điều nghĩ ngợi vẫn vơ trong trí.

Từ đường cái rẽ vào nhà, con đường đất hơi gồ-gề nên hẳn phải đi chậm lại. Hẳn thấy một vật đen sì lù-lù ngồi ở giữa lối thì biết ngay là con mèo, nhưng con vật ngao-nghe cứ ngồi lì cho đến lúc xe hẳn sắp đề lên mới chạy.

Khi đến cổng, khóa đã mở mà giấy xích còn vương, Sắc phải hạ xe xuống thì bỗng một vật gì lẩn xuống ôm ngay lấy chân mình. Sắc vùng nhảy sang một bên. Vật đó ngã chúi đầu xuống chân xe: nhìn lại thì là ông giáo. Sắc tái người đi vì kinh ngạc, không dám đến gần mà cũng không dám chạy. Chạy thì thế nào «nó» cũng đuổi theo. Hẳn đứng lạng, chao mắt nhìn đến hơn năm phút, không biết nghĩ ra sao. Ông giáo vẫn không nhúc-nhích.

Dần dần hẳn định thần lại, thoáng nhận hiểu cái tình thế kỳ quái lù lù đó; rồi, táo tợn như một kẻ đánh liều với số mệnh, hẳn bước đến bên ông giáo, cúi xuống xem. Ông giáo, mắt lim-dim, người cứng đờ, hẳn cố nghe không thấy tiếng thở. Hẳn đưa một tay ghé rợn sờ lên trán chủ thì thấy lạnh toát như đá: Ông giáo đã chết rồi!

Tức khắc, hẳn đẩy cổng rất mạnh vào nhà thấp cây đèn trên bàn giấy lên, mạnh bạo ra bế ông giáo vào, đặt nằm thẳng trên giường, đem cát xe vào sân, rồi đến ngồi trên bộ ghé ngựa giữa nhà mà đợi.

Mắt hẳn lộ ra vẻ quá quyết hết sức. Hẳn tưởng trước đến đủ mọi điều ghê-gớm quái-gở, nhưng hẳn nhất định chống cự với các điều nguy khốn có thể xảy ra. «Vi ta sợ cũng vô ích kia mà! Ta cứ bướng xem, chúng nó muốn dở trò gì ra thì dở?»

Nhưng đêm tối, chung quanh vây bọc lấy cái nhà nặng-nề tử-khí kia, làm cho lòng Sắc mỗi lúc một thêm sồn... Hẳn nghe tiếng lá khô chạy trên sân, nghe tiếng run rỏ rừ-rừ trong bóng tối, với tiếng đồng-hồ đếm dần thời khắc, thì cứ thấy cái can-dảm quả quyết một tiêu tán dần...

Mười hai giờ đêm.

### MÙA RẾT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP

61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemisette de Tennis, quần áo trẻ con bằng laine và coton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins jacquards) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

### NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

### BÁN TẠI HIỆU TỰ-ÔNG-KÝ

78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ

HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —

Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

### BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa. Dừa, lê và măng đóng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải rằm v. v.

### Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi

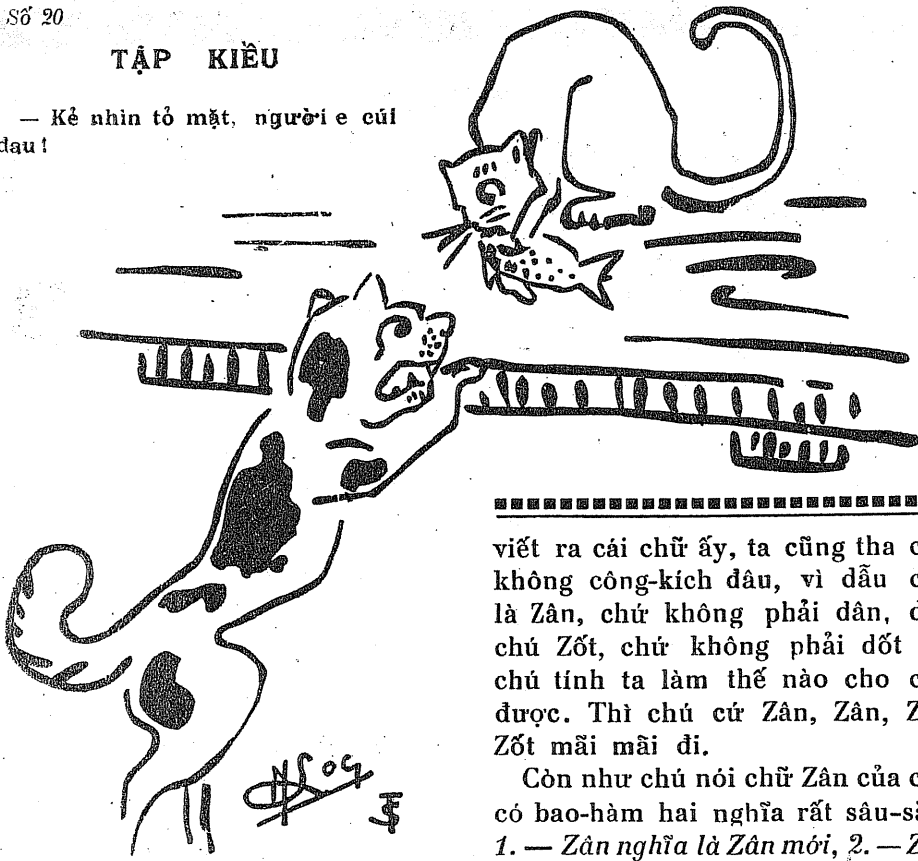
Giấy nói số 302



Số 20

TẬP KIỀU

— Kể nhìn tỏ mặt, người e cúi đầu!



CUỘC ĐIỀM BÁO

Tam khí Zân-Báo

Này chú Zân-Cáo! Kể sức chú cũng khá đấy, mà tài chú cũng không phải là tài hèn: sức và tài của anh Chu-Du (không phải Zu như con bú-Zú đầu) bên Đông-ngô.

Nhưng nếu chú khôn hơn thì hăm-mã lai hàng đi thôi, chứ cứ gân cổ (không phải Zân như Zân-báo đầu) cãi bướng như thế thì sẽ có ngày làm bạn đến ta phải sang Giang-nam làm văn khố chú.

Đấy chú coi, chú mới mặc mưu ta có hai phen mà tiếng ta đã lấy lưng trong Lục-tinh. Nếu chú lại muốn giao-phong cùng ta một lần thứ ba nữa, thì ta e chú không chịu nổi đâu, đến học máu ra mà chết như Chu-Du mất thôi, làm ái-ngại lòng ta lắm, quả thực ta không muốn.

Chú bảo P. H. rụt-rè nói xỏ nói xiên chú về cách viết chữ Zân của chú. Đó, chú coi, tài thao-lược của chú mới đến trình-độ kể bắt đầu học chữ cái.

Thôi mà! Chú hãy chịu khó học ôn lại đi, A, B, C... học đi, rồi đọc cho ta nghe.

Chú ta hỏi đầu mà « công-kích cái chữ Z » như lời chú nói. Phải, ta hỏi đầu mà công-kích cái chữ cuối, cái chữ trót trong 25 chữ cái. Có công-kích thì công-kích người viết ra nó chớ. Còn như nó nếu nó có chương mắt ta, thì ta chỉ lấy bút mà gạch nó đi, hay hơn hết, ta chịu nhũn không ngó tới nó nữa. « Tránh dốt chẳng xấu mặt nào » mà!

Nhưng, chú đừng vội sợ, ta nói chơi vậy đó thôi, đa! Cho đến người

viết ra cái chữ ấy, ta cũng tha cho không công-kích đâu, vì đầu chú là Zân, chứ không phải dân, đầu chú Zốt, chứ không phải dốt thì chú tính ta làm thế nào cho chú được. Thì chú cứ Zân, Zân, Zốt, Zốt mãi mãi đi.

Còn như chú nói chữ Zân của chú có bao-hàm hai nghĩa rất sâu-sắc: 1. — Zân nghĩa là Zân mới, 2. — Zân nghĩa là Zân mạnh thì cũng đúng đấy, nó có mới thực, mới như đưa con nit mới đẻ, mà nó có mạnh thực, mạnh như con Zun quần-quại dưới đất đen.

NHỊ-LINH

HÁT SẦM

ÔNG HÀN



Ông thì Hàn,... ông thì Hàn..., Kém chỉ ai, anh cũng tiếng ông thì Hàn, Tuy rằng anh không chức trọng quan sang trên đời. Nói phăng ngay, anh có sợ ai cười: Anh chỉ hàn mâm, hàn chảo, hàn nồi, hàn sanh. Đi khắp thôn quê cùng chốn thị thành, Vai đeo tay-nải, một mình lang-thang. Anh chẳng phải khao trong họ ngoài làng, Mà ai ai cũng gọi ông Hàn, nào kém chi...! Anh thấy dân-gian ta thân rằm-ri: Rằng sanh không có lỗ, thời cá đi đặng nào?

Đức khiêm-tôn của ông Nguyễn-công-Tiểu

Báo Khoa-học số 58 ra ngày 15 Novembre, trong bài « báo Phong-Hóa với báo Khoa-học: chê hay khen », ông Nguyễn-công-Tiểu có trần-tình cùng độc-giả về sự báo Phong-Hóa chê cái đức không khiêm-tôn của ông; và ông tự nêu cái đức khiêm-tôn của ông trong mấy giòng này:

« Bạn đồng-nghiệp tôi vốn là một tờ báo hai-hước, có đặc-biệt (chả dám ngài quá khen) về môn nói đùa, nhiều khi chê, ấy là khen, mà khen ấy là chê; vậy bảo tôi không khiêm-tôn, có lẽ là khen tôi rất nhã-nhận, vì giá như người khác thì đã đem phẩm-hàm. Huy-chương ra mà lõe độc-giả; nào là hàn-lâm nọ, nào là bội-tinh kia, nhưng tôi không dám thế, chỉ muốn cho độc-giả biết rằng tôi có biết võ-vê ít nhiều điều về khoa-học, v... v... ».

Cứ kể ra thì ông Nguyễn-công-Tiểu khiêm-tôn thật! Nhưng nghĩ đi nghĩ lại thì ông cũng chưa khiêm-tôn bằng Ngô-Không tôi, vì tôi như ông thì tôi sẽ nhã-nhận hơn mà nói rằng:

« Vì giá như người khác thì tôi đã nói rằng :

Tôi có nhà ngói vài mươi nóc ở Hanoi, ruộng cấy, trâu cày hàng trăm mẫu, hàng chục con, tôi có danh-dự bội-tinh bằng bạc và bằng vàng, An-nam long bội-tinh, Nam-tào bội-tinh, tôi danh-giá nhất làng nhất nước. Tôi là một bậc vĩ-nhân tiêu-biểu cho Khoa-học ở Viễn-đông, tôi là ngôi sao sáng trong làng báo Việt-nam và của Hoàn-hải, tôi lại có vợ đẹp con khôn, để hiển dẫu thảo, vân vân... Song tôi là người khiêm-tôn, có bao giờ tôi lại nói thế. Tôi chỉ muốn cho độc-giả biết rằng tôi là người rất khiêm-tôn, rất nhã-nhận, rất... rất... vân vân ».

NGÔ-KHÔNG

PHIM HÀNG NGÀY

Hanoi có một viên ngọc quý. Viên ngọc ấy là hồ Hoàn-kiểm. Đẹp biết bao! Cảnh đẹp ấy, mấy người miền nam chúng tôi (hội-viên hội-đồng kinh-tế) đã mười lăm hôm nay được ngắm-nghĩa thỏa-thuê.

Ở Saigon ao ước được như người ở Hanoi.

Ao ước có một cái hồ như hồ Hoàn-kiểm ở Saigon.

Chúng tôi ao ước mang được hồ Hoàn-kiểm vào Nam.

Một hội-viên hội-đồng kinh-tế có một ý kiến hay: còn thừa được đồng xu, đồng trình nào mà nhà ngân hàng Đông-Pháp chưa lấy mất, đem ra mua hồ Hoàn-kiểm.

Mua hồ Hoàn-kiểm? Vây! Mua thật!

Chúng tôi muốn mua hồ Hoàn-kiểm đem vào Saigon.

Diễn rồ! Hãn các ông cho là diễn rồ! Chắc các ông sẽ hỏi chúng tôi làm cách gì để đem đi được.

Đễ dàng lắm! Dân Hanoi cứ việc bán hồ Hoàn-kiểm cho chúng tôi, bán re-rẻ một chút rồi chúng tôi sẽ đem nó vào Saigon.

Cách thức đem đi giản-dị lắm. Chúng tôi sẽ đến nhờ ông Granval.

Chúng tôi sẽ đổ nước hồ vào chai, vào những chai nút kín mít, theo kiểu Herméticos.

Những chai đó sẽ gửi vào Saigon.

Thế là ai cũng bằng lòng: người Saigon, người Hanoi, ông Granval và những chai tắc-tị của ông, các nhà bán nước mắm, nhà đoan... ai ai cũng thỏa thuê.

Thế là chúng tôi đã giải quyết xong một vấn-đề khó-khẩn, chúng tôi đã tìm được một cách dùng mấy trăm triệu chai của ông Granval mà không phải bóp-chặt các nhà bán nước mắm và các nhà ăn nước mắm.

RICTUS

(Lược dịch ở báo Dépêche)

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi.

SỞ-KHANH bị Phòng-Tích

Từ khi kẻ ngu biếng ăn, Đầy hơi, hay ợ, tinh thần lao đao. Sự này ắt phải rêu rao, Thôi-thôi chắc hẳn con nào hại ta. Lâu-xanh tìm đến Tú-bà, Bên màn chàng Sở-lâu-la rã bày. Mụ rằng « Phòng-Tích » chứng này, Thuốc « Chim » mua uống khỏi ngay tức thì. VŨ-ĐÌNH-TÂN 178bis, Đường Lạch-Tray — Hải-phong.

NHÀ THÍ - NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy. Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vân-vân, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chi mỗi-mét, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và một hộp to bô ngũ-tạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiện cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre Op05 trả lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thưa và mandat xin đề: M. LÊ-HUY-PHÁCH 12, Route Sinh-từ, Hanoi — Tonkin

TAN THANH 69 HANG BACH HANOI ĐỒNG CHỮA VÀ BÁN BÚ ĐỒ PHỤ-TÙNG XETAY KIỂU MỚI GIANG ĐẸP GIÁ ĐÉ



BÓNG CÁC BÁO

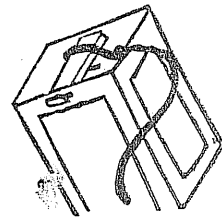
Pat số

Của NHẬT, NHI-LINH

November the 25th



# VĂN-HỌC



## TẬP-CHÍ

Cơ-quan chuyên khảo-cứu, bàn soạn, giảng-giải về tiếng Tàu, tiếng Ăng-lê, tiếng Mọi và cả tiếng Annam nữa.

CHỦ BÚT : Dương-bá-Trạc

CHỦ NHIỆM : Dương-tự-Quán

### So sánh văn-chương

#### ÔNG BẢNG HOÀNG VÀ ÔNG CỬ' DƯ'ÔNG

So sánh văn-chương ông bảng và ông cử thì cũng đại khái như so sánh quả bầu với quả bí vậy.

Bầu tuy tròn, bí tuy dài nhưng cũng đều là loài bầu, bí cả (hồ lô loại) mà cái đặc sắc chung là đặc.

##### I. Xuất thân.

Ông Hoàng đậu phó-bảng, ông Dương đậu thủ-khoa.

Một ông đứng cuối bảng hội-thi, một ông đứng đầu bảng hương-thi; một ông là đuôi trâu, một ông là đầu gà, thiết tưởng cũng snýt-soát ngang nhau vậy.

##### II. Sự nghiệp.

Trên luận đàn thì văn ông Bảng già hơn, chắc hơn, khó hiểu hơn, dài giòng hơn. Nhưng trong văn đàn thì thơ ông Cử lại đối hơn, chọi hơn, rộng hơn nhiều. Cái đó cũng không có chi lạ. Suốt đời ông Bảng mới làm có hai bài thơ chữ hán trong hai khoa thi hương và thi hội.

##### III. Báo chí.

Trên tờ báo Trung-Bắc Tân-Văn (4 chữ) ông Bảng không làm chủ

bút, nhưng bao giờ cũng viết bài xã-thuyết chỉ dài độ hai, ba câu (mỗi câu dài độ một cột) Như thế thì dấu không có tên chủ bút, nhưng kỳ thực ông là chủ bút.

Trong cuốn « Văn-Học tạp-chí » (cũng 4 chữ), ông Cử tuy có đứng tên chủ bút (đặt trên tên ông chủ-nhiệm vì ông chủ nhiệm là em: tòn ti lăm!), nhưng kỳ thực, ông không làm chủ bút. Ông chỉ giữ riêng có mục thơ và mục tiểu thuyết Đinh-bộ-Lĩnh, còn xã-thuyết thì là công việc của ông chủ nhiệm, nghĩa là ông ấy chịu khó rút ở các báo khác (cũ và mới) ra.

IV. Tổng-luận — Rút lại, loài bí và loài bầu, Tàu gọi là hồ-lô loại, tây là famille des cucurbitacées. Có nhiều thứ lắm: 1.) Bí đao (courage cireuse), 2.) Bầu sao (courage étoile), 3.) Bầu đất (courage citrouille), 4.) Bầu nậm (courage bouteille), 5.) Dưa hấu, dưa đỏ (pastèque) v...v...

X.X.X.

(Trích ở báo Tiếng Annam Nam)



## HOA LỮ KẾT NGHĨA

Lịch-sự tiểu-thuyết

Đình tướng quân đương đi thơ thần tìm người để nói truyện cho đỡ buồn, thì gặp một người ăn mày. Người ấy vội vàng cung kính giới tay mà bẩm rằng:

— Bẩm tướng quân, tướng quân đây là dòng dõi trăm anh, con nhà thế phiệt, cái khí thanh thực chung đúc nên tướng quân, chúng tôi thân suy hủ vô dụng, vậy xin tướng quân mở lượng hải hà bố thí cho một xu.

Đình tướng quân nổi giận mà rằng:

— Giết cha chả là giết. Bây giờ là đời sứ quán đã làm gì có xu mà xin. Vậy mi phải mau mau cải chính. Nhưng thôi, chớ ta với mi, ta xin nói thật, ta có muốn nói truyện mãi làm gì, ta thừa sinh thời có bao giờ lăm mồm lăm miệng như thế này đâu, chẳng qua chỉ vì ông Dương-bá-Trạc cứ bắt ta nói hoài, ta muốn thôi để đỡ nhảm tai độc-giả Văn-

Học tạp-chí mà có được đâu. Còn mi là ăn mày, làm gì nói được những lời văn hoa như vậy, chẳng qua đều là ông Dương - bá - Trạc mớm lời cho mi đó thôi. Trời ơi, bao giờ cho ta thoát khỏi cái nạn này.

Đình-bộ-Lĩnh nói xong thở dài. Song kỳ sau ông vẫn phải nói mãi. Đã chết đi một nghìn năm nay rồi mà vẫn chưa được yên thân.

Còn hai bài dịch Hán-văn của ông Dương-bá-Trạc.

« Bài tự đưa ông Lâu-dờ-Nam đi chơi Hoài-Nam định tu tiên » trước đã có đăng ở Nam - Phong số 22 trang 333 và « Bài minh mộ chí ông Tô-Tự » thì trước đã đăng ở Nam-Phong số 20 trang 145.

Độc-giả Văn-Học tạp chí cứ việc xem ở Nam-Phong sẽ biết.

## VĂN THƠ

### Mừng con gái lý Toét lấy chồng

(Ông lý Toét trước có buồn son và đã được thưởng Cửu-phẩm bá-hộ)

Mời độ nọ, đầu đề hai trái đào, mắt son son, mũi thò-lò, chỉ thích đánh khăng cùng đánh đáo;

Mà ngày nay, dit trùm một váy lĩnh, mặt trát phấn, vú núng-ninh, đã ra kè cổ với kè vai.

DƯƠNG-BÁ-TRẠC

### Khóc con gái (làm hộ bố eu Tốt).

(Bố eu Tốt là một anh điên tốt, con gái rất đẹp sắp-sửa gả chồng cho nhà giàu thì nó lăn ra chết.)

Nuôi con để gả chồng, lấy tiền tậu ruộng, gầy dựng cửa nhà, thoát dây cày cày trong ruộng nước;

Trách trời sao giết lão, cướp gái hại ta, phá tan giấc mộng, nõ chôn người ngọc xuống âm-ti.

DƯƠNG-BÁ-TRẠC

### Mừng bố-eu Tốt gả chồng cho

đi Thêm

Làm bầu bạn với trâu bò, dành bạc tậu ruộng nương, vốn liếng chất-chiu giàu có chán;

Mưu sinh-tồn cùng chủng-tộc, gả chồng cho cái dĩ, tiền rông hòa-hợp cháu lân-sinh.

DƯƠNG-BÁ-TRẠC

### Mừng Văn-học tạp-chí

Liên miên đã quá một năm trường, Văn-học ó kia của họ Dương.

Tiếng chịch ngô-nghe «cao-ni-coong» Chữ Anh bập-bẹ «môt-ai-thang» (much I thank).

Thơ ông cử Trạc dầy văn Hán, Truyện bác Lan-Khai rất giọng

những. Nhấn những ai ai dùng thuốc ngủ, Mua Văn-học đọc một vài trang.

NHƯ-ĐÀM

## BA CÁI QUÁI THAI CỦA ÔNG DƯƠNG-TỰ-NGUYỄN

### Tự học tiếng Tàu (hãy tịt sinh phủ)

Anh đi Nị củ số cảm 英 移 要 囑  
đầu dấy? pây tổ sin ngàn? 兜 帝 買 地

Tôi đi Pắt nằng têng 碎 裁 改 轉  
chơi dấy. tở củ sin, tầu 制 喋 書 數

hầy phêng chàn 次 裁 號 債  
phêng. 制 喇 自 年

Anh đi Ngô củ chiu, 碎 裁 甘 五  
chơi dấy củ hầy cấu pây 制 註 賠 或

à? 峴 低 却 茶  
Vàng, Dìn hầu tặc, 要 註 百 簿  
tôi đi hầu têng nị sin 年 宜 債 田

chơi dấy têng. 月 日 以 鄉

### Tự học tiếng Ăng-lê

Conversation with a countryman.

— Học tiếng — You register  
Ăng-lê) có khó tremks over?

— Dễ lắm. — Have here  
werghthethrough  
junney.

— Độ bao lâu — Tothe trausis  
thì nói được? frist looking?

— Khôngmấy, — Fire days! We  
cứ học theo want? Return, re-  
cách tôi dạy thi turn!

chỉ độ 20 năm là cùng.

### Quốc ngữ mới

TRAZ LOUIF MAAIEQ CAAUS  
HOIZ: Coq ngeuof hoiz: Trong  
baif « Mootj iq kienq » ins ouz Veans-

Hocj Tapj Chiq sooq 5, coq vaanf  
KUA vaf KUI docj khoongs dungq  
giongj vaf souj coq ngeuof doc  
laamf cheuw Kua laf « cua » vaf  
cheuw KUI laf « cui »; Vaiej coq  
cachq gif deez tranhq khoiz seuj  
docjlaaf aaiq cheangs?

Xins traz louif reangf: neeuq ais  
daw thuoc vaanf, thif khoongs coq  
theez naof maf laamf deuocj. Vaz  
laj, tuiés goij laf looiq cheuw mouq,  
nheungs sos vous looiq cheuw cuw,  
thifseuj thaies dooiz chiz coq itq  
cheuw vaf raats douns gianz, raats  
yeew nouq. Ngeuof daw biets cheuw  
roof, chiz caanf xems vaf nhaanj  
trongis its phuts doongf hoof laf coq  
theez và viets deuocj docj deuocj  
ngaies: khis naof maf saaiq coq  
seuj laamf laanw nheuw theeq.

Thưa các ngài, đây là lối quốc-  
ngữ mới của ông Dương-tự-Nguyên  
đặt ra. Các ngài đọc to lên, nghe  
nó vui tai lắm.

Nhưng xin ngài đừng đọc trước  
mặt đội xếp, vì độ này nghe đầu  
nhà điên không còn chổ.

1. — Đáng lẽ đề Chủ-nhiệm lên trên Chủ-bút, song vì ông Trạc là anh, nên theo nghĩa tâu ti của đức Khổng phải để ông Trạc lên trên.

TÂN - MỸ  
Tailleur  
91, Phố hàng Đào, Hanoi.



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

## Hi-sinh.

Một tháng qua. Một tháng đã biến cái hẳn tính-tinh của Minh. Đối với vợ, tình yêu nồng-nàn đã đổi ra tình yêu thân-mật dịu-dàng, cảm-kích. Sự biết ơn đã khiến Minh tỉnh-ngộ, cảm lòng kẻ vì mình hi-sinh hết lạc-thú. Song bao giờ cũng vậy, người mà ta chịu thâm-ân, ta thường kính-trọng hơn là yêu-mến, ta thường vì nề hơn là âu-yếm. Bởi đó mà nhiệt tình của Minh một ngày một phai và cũng bởi đó mà lòng ghen bóng ghen gió của Minh một ngày một mất dần.

Nhưng cái lòng ghen vì quá yêu ấy, cái lòng ghen đã làm cho Minh phân-uất mất đi, thì một tính-tinh khác lại đến chiếm ngay tâm hồn Minh, một tính-tinh có lẽ còn kịch-liệt gấp mấy: lòng hi-sinh.

Minh nghĩ thầm — cái ý nghĩ ấy đã hơn một tuần lễ nay vẫn chiếm-miền trong tâm-trí Minh: « Ta không đủ tư cách nuôi sống được vợ, giúp ích cho đời, thì chỉ còn một sự giản-dị cho ta là hi-sinh quách tính-mệnh. Ta lặng-lẽ biệt đời như thế mới thực là cao-thượng và lại có nghĩa hợp nhân-đạo nữa. Phải, có có gì khiến ta làm hại được một đời người sáng sủa vì ta mà trở nên tối-tăm, buồn tẻ? Còn gì thế-thảm cho bằng chung-thân làm bạn với một người mù, hết lạc-thú, hết hạnh-phúc, một người không còn chút hy-vọng gì nữa. Dầu bạn ta khéo trấn-tĩnh, tan-ủi ta đến đâu, ta cũng biế bệnh ta không thể chữa được. Thối, thế là hết »,

Nay nghĩ tới những điều ghê-gớm ấy, Minh không bút-rút, nóng nảy, đau đớn như xưa nữa. Tâm hồn chàng yên-lặng tựa mặt hồ yên sóng. Chàng suy-xét đến những điều dự-định như một người học-sinh ngồi làm một bài tính đồ loay-hoay tìm cho được con số trả lời. Là vì chàng đã quen với tàn-tật cùng sự khổ sở của chàng

rồi cũng có, nhưng nhất là vì chàng cho rằng sự sống của chàng không còn có ý nghĩa gì ở trên cõi đời sáng sủa này nữa. Lòng tự nhủ lòng, chàng cảm thấy tình yêu của vợ đối với mình đã đổi ra tình thương xót. Chàng thường lẩm-bẩm nói một mình :

« Ta không muốn ai thương ta hết... Nếu ta chết đi thì chắc vợ ta sẽ lại lấy được người khác giàu có, sang trọng và được cùng người ấy hưởng hạnh-phúc lâu dài ».

Những lúc ấy, bao giờ chàng cũng tưởng tới Văn, mà chàng không ghen nữa. Chàng chỉ mong sau này sự mộng-ước của chàng thành sự thực: là Văn sẽ vì chàng làm cho Liên được sung-sướng. Sự đó có khi chàng cảm thấy là một sự hiển-hiện, thế nào cũng sẽ phải thế. Chàng yên trí rằng Văn yêu Liên, và nếu Văn còn yêu một cách lặng-lẽ, âm-thầm là chỉ vì chàng còn sống. Nếu chàng chết đi rồi thì thế nào hai người cũng tự-nhiên yêu nhau.

Từ đó, cái ý-tưởng quả-quyết tự tận càng ăn sâu mãi vào tâm-hồn Minh, nó thành một định-kiến vững vàng, chắc-chắn không di, không dịch được nữa. Có khi nó ám-ảnh chàng — nhưng ám-ảnh một cách êm thấm, — cả trong giấc mộng. Chàng thấy chàng chết sau khi uống thuốc độc, thấy Liên và Văn ngồi bên giường khóc-lóc. Khi tỉnh dậy, chàng biết giấc chiêm-bao của mình là vô lý, thì chàng chỉ cười. Hình như chàng đã bắt đầu quen với cái chết, khi tưởng đến nó không còn chút sợ hãi chi nữa.

Trưa hôm nay cũng như mọi hôm Minh ngồi chờ vợ về để ăn cơm. Nét mặt chàng vẫn thân-nhiên, cặp môi chàng nhách một nụ cười bất tuyệt: chàng đương loay-hoay rồn với cái chết mà chàng cho là cái kết-quả tốt đẹp một đời ngắn-ngủi đã trở nên vô vị của chàng.

Liên về, vui-vẻ lại gần, hỏi :

— Minh đã nhận được nhật-trình chưa?

— Hình như ông Hoạt để ở trên bàn ấy, mình ạ.

Liên lại bàn lấy tờ báo «Đời nay» vừa sé băng vừa bảo chồng :

— Em đọc mình nghe nhé?

— Phải đấy, mình đọc cho anh nghe, anh cũng chưa đọc, thông-thả ăn cơm cũng được.

Ngừng một lát, Minh lại nói tiếp :

— Anh Văn tốt bụng lắm, mình nhỉ. Mà chu-đáo quá! Anh ấy biết anh buồn, chả có gì tiêu khiển, lại mua cho những hai thứ báo.

Liên hỏi chồng :

— Sao trong bọn giàu sang lại có người tốt thế, mình nhỉ?

Minh hơi cau mày, bảo vợ :

— Mình nghĩ thế thì bậy quá. Mấy lại ở đời có một hạng người có tính tốt cực-kỳ sâu-xa. Lòng tốt của họ như cái hương thơm hay cái sắc đẹp của bông hoa, tự trời sinh ra mà có. Hạng người ấy thì dầu ở trong đám thượng-lưu, hay trung-lưu, hay hạ-lưu cũng giữ được toàn vẹn cái bản-tính hồn-nhiên của mình. Anh Văn, bạn ta vào hạng người ấy.

Thấy Minh luôn luôn bênh-vực Văn, Liên trong lòng lo-lắng. Song buột mồm, nàng cũng nói chêm một câu :

— Gớm! độ rầy mình bênh anh Văn chằm-chập. Chả bù với hôm mới nhận được báo anh ấy biểu, mình ví anh ấy như quan An Chu-mạnh-Trình đem hoa trà tặng cụ Tam-nguyên Yên-đỗ.

— Ấy thế, anh mới vô-lý. Vậy nay mình cũng muốn vô lý như anh hay sao?

Dứt lời, Minh cắt tiếng cười, cười trong-trẻo, thẳng-thắn, không ngụ một chút ý nghĩa chua cay. Rồi vui-vẻ chàng bảo vợ :

— Nào, mình đọc báo cho anh nghe, đi.

— Em đọc tiếp truyện hôm qua nhé.

— Không, em hãy đọc mục việc vật đã.

Liên đọc rất thông-thả, dễ-dàng. Hễ gặp một chữ Pháp tên người hoặc tên đất hơi khó thì nàng lại đánh vần hỏi chồng là chữ gì. Còn Minh thì cái nụ cười hình như

vĩnh-viễn nở trên cặp môi. Cho chí cái nét mặt chàng cũng như một bông hoa hàm-tiểu tươi-tốt sáng sủa. Thỉnh-thoảng, chàng lại ngắt lời vợ và giảng nghĩa cho vợ hiểu một vài đoạn mà chàng cho là lý-thú. Đến một câu truyện, Liên vừa đọc được hai chữ đầu-đề, bỗng im bật, khiến Minh ôn-tồn hỏi :

— Sao em đọc dở lại ngừng lại thế?

— Câu truyện ghê-gớm, nhớ-nhuốc lắm, mình nghe làm gì.

Lãnh-đạm, Minh nói :

— Không sợ, mình cứ đọc.

Liên buồn-rầu đọc cho chồng nghe câu truyện một người mù vì ghen tuông đem dao chém anh chết. Minh mỉm cười :

— Ủ, truyện ghê-tởm quá! Thảo nào mà em không muốn cho anh nghe. Chỉ có kẻ vô học-thức, ngu-si, dần-dộn mới ác được đến thế.

Mãi gần một giờ, Liên mới đọc xong tờ báo. Liên đọc hết các bài từ đầu đến trót, đọc cả bài xã-thuyết khô-khan cùng bài phê-bình về đạo-giáo đầy những chữ nhỏ mà Liên chẳng hiểu, khiến nàng đọc nhàm be-bét và Minh phải luôn-luôn bật cười.

Liên vừa gấp tờ báo vừa bảo chồng :

— Bây giờ thì ta ăn cơm thôi chứ. Kia ông Hoạt ông ấy đang giục kia kìa. Có lẽ canh nguội mất cả rồi.

— Ngươi thì cũng còn ngon hơn bài xã-thuyết nhạt phếch.

Liên chiều chồng, cố cười cho đậm-dà để chồng vui lòng.

Giữa bữa thì Văn đến chơi. Chàng rón-rén đến bên mâm cơm đứng ngắm. Bỗng chàng cắt tiếng cười, Liên quay lại chào :

— Kia, anh Văn.

Văn vẫn cười :

— Cơm nước gì mà bày ngộ-nghĩnh thế kia.

Liên đưa mắt ra hiệu mà Văn không hiểu, nói luôn :

— Một bên thì bát canh, đĩa giò với

bát cơm trắng; một bên thì bát tương

dầy, đĩa rau muống sù với nõ

cơm — cơm gì mà trông lủng-củng

## XIN CÁC NGÀI ĐỪNG TƯỞNG LÀ DỪA

« Nhiều ngài thấy đăng báo sơn auto chở khách cũ  
« không mất tiền tưởng là câu chuyện đùa, muốn biết  
« là câu chuyện thực, xin mời các ngài xuống nói  
« chuyện tại sở nấu rượu VĂN-ĐIỀN ».

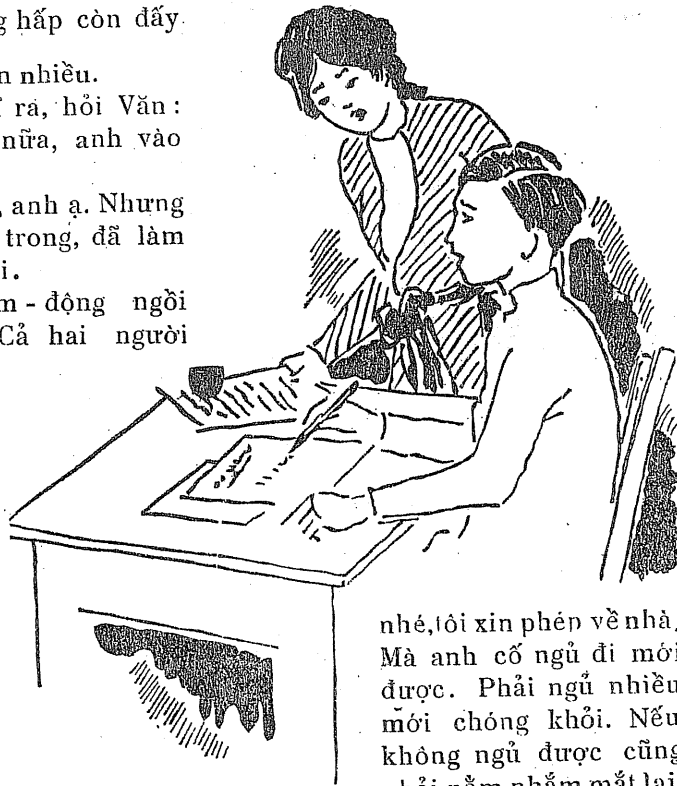
ừ khoai sọ thế kia?  
 Minh nghe bạn nói, cau mày, dăm-  
 m ngồi ngẫm-nghĩ. Bỗng chàng  
 cười bảo Văn:  
 — Dẫu tôi không trông thấy mắ  
 m, tôi cũng có thể tựa vào lời  
 của anh mà đoán ra rằng: Đ  
 nay Liên nhường thức ăn cả cho  
 tôi, mà tôi không biết.  
 Mỗi lúc đó Văn mới hiểu ám hiệu  
 của Liên, vội nói chữa:  
 — Người ta nói đùa một tí mà  
 anh cũng tưởng thật. Anh không tin  
 thử đưa tay ra sờ xem có kín một  
 năm các thức ăn không nào.  
 Minh nói bông:  
 — Chả cần phải sờ, anh ạ. Thầy  
 bói này đã reo quẻ bói đúng lắm rồi.  
 Trừ Minh ra, mọi người không ai  
 dám cười, sợ làm đau lòng kẻ tàn-  
 tật. Rồi Văn lảng sang truyện khác,  
 hỏi Minh:  
 — Anh bói gì lên mi mắt mà đen  
 thế kia?  
 Liên đáp:  
 — Ấy, nhà tôi kêu rức mắt, hôm  
 qua bắt đi mua hai hào thuốc-phiện  
 để đắp đấy.  
 — Thuốc gì lại ngộ-nghĩnh vậy?  
 Mà có đắp mắt bằng thuốc-phiện thì  
 đi xin một tí cũng được, mua làm gì  
 những hai hào?  
 Minh ung-dung đỡ lời:  
 — Định để bôi dần anh ạ. Nhưng  
 chẳng thấy bớt, sáng hôm nay tôi  
 đã ném cả cái hũ đựng thuốc-  
 phiện đi rồi.  
 Văn nói đùa:  
 — Hoài của! chả để cho một quan  
 viên làng bẹp kiết.  
 Minh cười rất tự nhiên, tỏ ra rằng  
 mình sung-sướng lắm, làm cho mọi  
 người vui mừng, cùng cất tiếng cười  
 theo. Minh đặt bát đĩa, bảo bạn:  
 — Anh làm ơn dắt họ thầy bói  
 lại đằng bàn.  
 — Ăn ít thế? Phải ăn cố đi chứ.  
 — Anh làm như tôi mới lên năm,  
 lên sáu không bằng. À, anh lấy hộ  
 tôi cái bút chì và mảnh giấy trắng  
 tôi làm trò cho mà coi, thú lắm kia.  
 Liên cũng vừa ăn xong, đứng  
 dậy hỏi:  
 — Minh lấy giấy bút làm gì thế?  
 Ở cả trong ngăn kéo ấy, anh Văn ạ.  
 Minh ngồi hí hoáy viết. Văn vội  
 kêu:  
 — Ấy kia! sao lại viết chữ Văn đề  
 lên chữ anh thế?  
 Minh viết đi viết lại ba, bốn lượt,  
 tay phải cầm bút chì, tay trái dò lần  
 từng giòng từng chữ. Mấy phút sau,  
 chàng đã viết được hơi ngay ngắn  
 một hàng chữ to:  
*Anh Văn, bạn yêu quý của tôi ơi,*  
 Văn ngồi ngẫm bạn viết, cảm-động  
 không nói nên lời. Minh lại yên lặng,  
 rồi lần viết xuống giòng dưới:  
*Em Liên, người vợ đoan chính*  
*thân yêu..*  
 Liên đứng tí vào lưng ghế, nhìn  
 qua vai chồng đọc từng chữ một,  
 ngay khi chữ ấy mới ở ngọn bút chì  
 viết lên giấy. Văn khen:  
 — Tán bộ lắm rồi!  
 Liên nói:  
 — Minh cần gì phải khó nhọc như

thế, muốn viết gì cứ đọc em viết  
 cho cũng được.  
 Nàng sợ chồng tủi phận, nói chữa  
 tuôn.  
 — Khi nào khỏi bệnh thì tha-hồ  
 mà viết.  
 Văn cũng nói tiếp:  
 — Bệnh tình đã khá lắm rồi, con  
 người đã thấy bớt dục, và đồng tử  
 bớt xanh. Cứ thế này, thì may ra  
 chỉ hai, ba tháng nữa là khỏi hẳn.  
 Rồi quay lại, chàng hỏi Liên:  
 — Sáng nào chị cũng rửa mắt cho  
 anh bằng nước bó-rích-kê và nước  
 muối dấy chứ?  
 — Vâng, nhưng ông lang Mộc bảo  
 rửa mắt bằng nước muối đun sôi  
 thì hơn, vì rửa nước rích-kê sợ con  
 người dầy lên.  
 Văn mỉm cười, đáp:  
 — Cũng được. Bông hấp còn dấy  
 chứ?  
 — Cảm ơn anh, còn nhiều.  
 Minh như vụt nghĩ ra, hỏi Văn:  
 — Còn mấy hôm nữa, anh vào  
 trường?  
 — Ba hôm nữa thôi, anh ạ. Nhưng  
 năm nay tôi không ở trong, đã làm  
 giấy xin ra ở ngoài rồi.  
 Minh và Liên cảm-động ngồi  
 yên, ngẫm-nghĩ. Cả hai người  
 cùng tưởng tới tấm  
 lòng quý-hóa của  
 Văn, cũng biết rằng  
 Văn xin ra ở ngoài  
 là chỉ cốt để có thể  
 luôn đến trông-nom  
 săn-sóc, an-ủi bạn.  
 Liên vội quay ra hiên  
 lấy vật áo lau ngấm  
 nước mắt. Còn Văn  
 thì chàng sợ vợ  
 chồng bạn đoán  
 được cái cơ, khiến  
 mình xin ra ở  
 ngoài, liền vui cười nói chống chế:  
 — Mấy lại ở trong trường tức chết  
 đi ấy! Anh có nhớ lão Zét không  
 nhỉ? Gớm! Nếu các viên giám-học  
 đều như lão ta cả, thì rồi bọn lưu học-  
 sinh dễ không còn một ai. Chỉ vì  
 tức với lão ta, nên tôi xin ra ở ngoài  
 đó mà thôi. Thầy me tôi cũng bằng  
 lòng như thế lắm.  
 Minh như không nghe lời nói của  
 bạn nữa, và vẫn theo đuổi ý-tưởng  
 riêng của mình. Rồi buột mồm,  
 chàng phàn-nàn:  
 — Rồi, tôi làm phiền cho bao  
 nhiêu người!  
 Văn vờ không hiểu, hỏi bạn:  
 — Anh làm phiền cho ai thế?  
 — Thôi, anh đừng cố giấu lòng tốt  
 của anh nữa đi. Tôi còn lạ gì? Chỉ  
 vì tôi đau, nên anh xin ra ở ngoài  
 đó thôi. Anh làm thế, khổ tâm cho  
 tôi lắm.  
 — Ai bảo anh thế? Tôi ở trong  
 trường mà chủ nhật, thứ năm lại  
 không ra thăm anh được hay sao?  
 Tôi xin ra ở ngoài là tôi muốn ở  
 ngoài, chứ chẳng có ý nghĩa gì khác  
 nữa.  
 Minh mỉm cười:  
 — Nếu tôi đoán không đúng thì  
 việc gì mà anh phải cãi lẽ mãi thế?  
 — Vì tôi xấu hổ lắm. Không tốt  
 mà được tiếng tốt. Thà tôi định thế

cho cam. Cũng như cái ngân phiếu  
 ba chục bạc độ nọ ai gửi biểu anh,  
 anh cũng cứ đồ riệt cho tôi. Anh  
 làm thế ức tôi lắm.  
 Liên đứng ngoài hiên nghe câu  
 truyện dằng dai đã khá lâu, liền  
 bước vào vừa cười vừa nói:  
 — Vâng, thì không phải anh gửi.  
 Chính tôi gửi đấy. Số tiền còn y  
 nguyên tôi vẫn giữ kia, thì chả  
 của tôi còn là của ai?  
 Rồi nàng nói lảng ngay sang  
 truyện khác:  
 — À này, tờ tuần báo anh mua  
 năm cho chúng tôi hôm nào mới  
 nhận được nhỉ?  
 — Tuần lễ nào cũng sáng thứ sáu  
 kia chứ. Hôm nay mới là thứ ba.  
 Thôi, bây giờ thì đi nghỉ một lát

nàng nhìn vào trong nhà thấy Minh  
 đương ngồi bàn hí hoáy viết.  
 Nàng đã toan gọi và chế riếu nói  
 đùa mấy câu, nhưng lại thôi mỉm  
 cười thì thầm: «Mấy hôm nay  
 cặm cụi tập viết mãi, ta thử vào xem  
 viết những gì».  
 Rón rén, nàng lại gần. Và trong  
 khi Minh khó nhọc chậm chạp viết  
 một bức thư thứ hai, thì Liên đứng  
 sau ghé chàng lăm nhăm đọc thầm  
 những giòng chữ to lệch lạc viết kín  
 một tờ giấy, đặt trên bàn, chặn dưới  
 một chén nước đen đục. Đó là một  
 bức thư gửi cho Liên.

*Em Liên,*  
 Anh yêu em thế nào chắc em đã  
 biết. Mà anh cũng không bao giờ có  
 hề ngờ tới lòng thành thực của em  
 đối với anh. Nhưng không lẽ anh  
 đành lòng, anh nhân tâm làm tiên  
 tán một đời thanh xuân của em. Em  
 có tội tình gì mà bị chung thân ràng  
 buộc với một người tàn tật mù lòa,  
 như bị dầy vào trong một nhà ngục  
 tối tăm.  
 Thôi, em ở lại, anh đi. Em ở lại  
 thì bao nhiêu hạnh-phúc êm-đềm, sẽ  
 đón chào em. Còn anh... anh ở đồn  
 lại ngày nào, là một ngày khổ sở  
 đau đớn. Lương tâm anh nó cắn rứt  
 anh, nó dối xé tâm hồn anh, nó  
 luôn luôn thì thầm với anh rằng:  
 hạnh-phúc của anh không còn ở trên  
 dương-thế, trong buổi bình-minh  
 này nữa.  
 Chào em ở lại, và anh chân thành  
 mong mỗi rằng em sẽ vui vẻ mà sống  
 Sự nguyện ước ấy là chút hạnh-  
 phúc cuối cùng của anh.



nhé, tôi xin phép về nhà.  
 Mà anh cố ngủ đi mới  
 được. Phải ngủ nhiều  
 mới chóng khỏi. Nếu  
 không ngủ được cũng  
 phải nằm nhắm mắt lại.

**Tái bút.** — Em sẽ vì anh mà trả  
 ơn anh Văn một cách xứng đáng.  
 Liên đọc bức thư, mặt dần dần  
 tái mét. Minh thì vẫn tươi cười,  
 chăm chú viết bức thư gửi cho Văn:  
*Anh Văn, bạn yêu quý của tôi,*  
*Tôi chết đi, để lại một người vợ*  
*trẻ....*  
 Chân tay bủn rủn, Liên cố vùi lấy  
 lưng tựa ghế, dăm-dăm nhìn lại cốc  
 nước đen đục. Nàng vụt nhớ tới  
 thuốc phiện và giấm thanh mua bữa  
 nọ. Luống cuống, nàng vội lấy chén  
 thuốc đọc bắt ra sân rồi òa lên khóc.  
 — Khốn nạn! Anh...  
 Nàng cảm-động, kinh hãi quá  
 không nói được nên lời Minh thì  
 vẫn bình tĩnh, tươi cười bảo vợ:  
 — Liên ạ, người ta ai chả một lần  
 chết.  
 Liên vẫn khóc, ngập ngừng đáp  
 lại:  
 — Nếu vậy... anh để... em chết...  
 trước đã... À ra, anh đánh lừa em...  
 thuốc phiện đắp mắt... giấm thanh  
 bóp tay...  
 Lạnh lùng, Minh nói:  
 — Minh giữ anh làm gì? Mà mình  
 giữ sao nổi anh?  
 Liên kêu rú lên một tiếng, rồi run  
 lẩy bẩy, thở hồng hộc, gọi ông Hoạt  
 lên dặn:  
 — Ông ở nhà.. coi anh Minh nhé..  
 Tôi chạy đi đằng này một tí.  
 Nàng cầm đầu chạy một mạch  
 đến nhà Văn cầu cứu.

(Còn nữa)  
**KHÁI-HUNG và BẢO-SON**

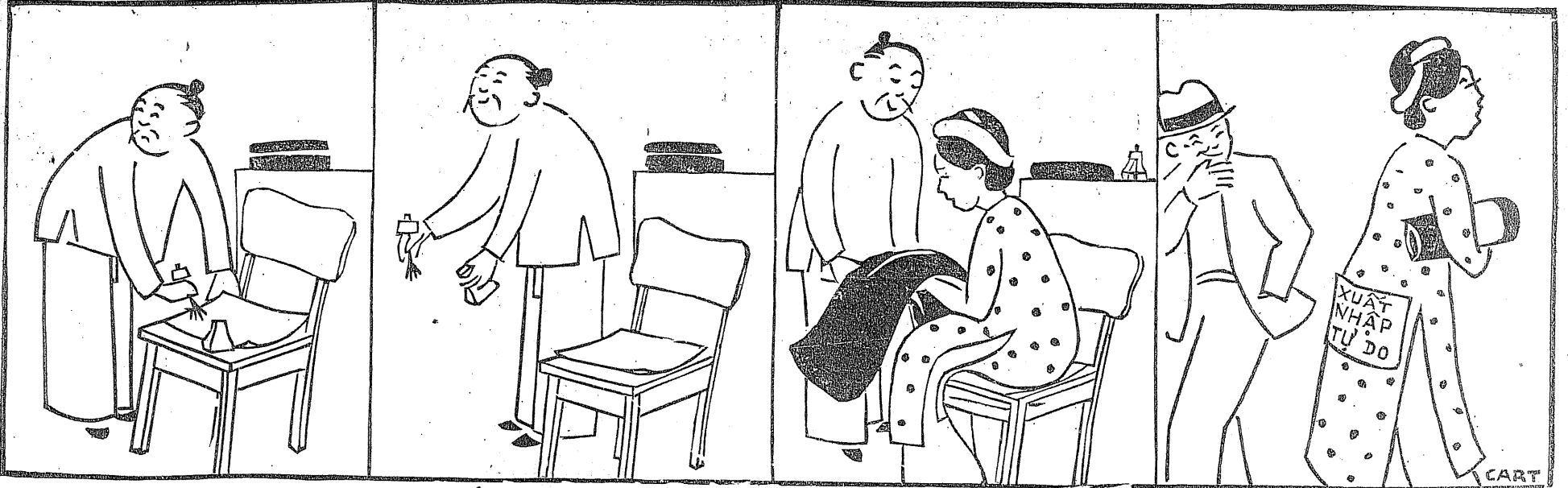
**PHÒNG THĂM BỆNH**  
 Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân  
 Có bằng chuyên môn Dục-anh của  
 Đại-học đường Paris  
 46, Phố Hàng Cót — Hanoi  
 Giấy nói 725  
 Giờ khám bệnh:  
 Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ  
 Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ  
 Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

**KIỀU NHÀ LỜI TÔI TÂN**  
 Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố  
 Hanoi trong 16 năm nay. — Bản số đã vẽ  
 được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và  
 các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm  
 nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ  
 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được  
 vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. —  
 Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu  
 nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

**NHUẬN-ỨC**  
 TOUT POUR ARCHITECTURE  
 168, Rue Lê-Lợi — HANOI  
 = (Gần trường Thê-Dục) =

**Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN**  
 8, rue Citadelle. Téléphone: 304  
 CHỮA BỆNH BẢNG ĐIỂM  
 CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN  
 CHỮA BỆNH BÀN BA CỌN TRỄ  
 số 8 phố Đường-Thành  
 (Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)  
 HANOI



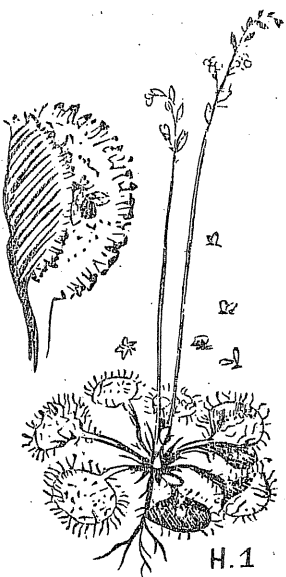


Ông chủ hãng đang trị và bà khách vô ý.

KHOA HỌC

CÁI ĐÒI VÔ VỊ CHƯA HẸN LÀ CÁI ĐÒI CÓ CÂY

VÀI CÂY LẠ



Cái bầy có răng (hình 2)

Cây này đã chẳng được sinh đẹp như cây trên, lại thêm cái tính nóng lạ lùng. Đã thế lại hay bắt chước : thấy cây kia lấy hạt lệ làm mồi dử khách, thì mình cũng ôm tỳ-bà tỳ biếc, cho ra vẻ ta sâu đây. Nhưng, khôn nổi lại vụng về đủ thứ : ôm đàn thì ôm ngược, mà muốn hộc tốc bắt mồi cho mau, lại rước cái bầy chột đặt lên cây đôn : Cứ xem một cái lá cũng đủ hiểu là tôi chẳng biết nói ngoa... quá.

Ngày ngày, cái bầy cứ xòe ra cuốn sách mở, hai hàm răng nhọn hoắt, tua tủa như hai cái bừa, trông rõ ràng muốn gạt ai vậy.

Ay thế mà cũng có lắm cậu ruồi - cậu muỗi si tình, cứ phát phơ qua lại eo đây

Lòng bầu, ông thợ trời đã quét sẵn một thứ nước đường rất thú.

Các chú sâu bộ, bụng lép mà đường lại lờ đờ, trông thấy tài nào chả chạy lại... Cửa quán vẫn hững-hờ để nửa mở nửa khép. Các chú ghé mắt nhìn vào : quán bỏ không mà mùi thơm sực nức khiến cho bụng đã đói lại đói thêm. Lúc đó các chú gọi không thấy người thừa ; hay văng-vang có tiếng người mời chẳng biết, ta thấy các chú bước vào rồi sẵn cái nhắm đó, các chú nếm, các chú liếm mồi, các chú lại nếm... Nhân lúc cao hứng, chàng cần gọi lấy thêm món, các chú rờ-rẫm xuống tận đáy bầu, lục-lọi xem có món gì ngon hơn nữa không.

Quả nhiên, đáy bầu có một thứ rượu, mùi thơm ngào-ngạt đưa lên. Các chú lại soay ra chén. Càng uống càng mềm-mỏi, càng mềm môi lại càng uống. Các chú uống đến nỗi lâu, dùng xuống bề rượu. Thế là các chú chết thẳng, thịt các chú bị nước độc đánh rửa ra làm đồ ăn cho cây.



chùa, cửa mở ra, các cậu chỉ đứng thập-thò mà ngấp-nghe rồi chàng biết thấy những gì, các cậu quay đầu ù-tê chạy bán sống bán chết.

Cụ trời buồn, cụ tạo ra lắm cái oái - oăm : như đã sinh ra loài vật ăn cây cỏ, cụ lại còn sợ cỏ cây hết mất giống, cụ vội bắt vài giống cây cỏ phải ăn lại loài vật. Đây tôi hãy tạm kể vài giống cây « hồ mang » ấy.

**Hạt lệ lừa đời.....(hình 1)**

Cây này mảnh khảnh, mỗi khi gió đưa, trông giáng yểu điệu dễ thương lắm.

Lại được thân lá tròn, mép lá có lông tía, đầu lông tía có tán, trên tán có một hạt lệ trong suốt, thì trách nào các chú ruồi muỗi chàng mẹ tôi.

Các chú kéo nhau đến lấy cánh, lấy râu, lấy chân lau giùm, lau giùm mãi khiến ta đứng ngoài sốt ruột, ghé mắt nhìn kỹ, thì té ra nước mắt bằng... ứa ! (công dụng cũng như nước mắt bằng nước bọt của loài người).

Nước mắt dính như keo sơn, giữ chặt các chú lại. Tha hồ các chú rầy rụa... rầy cho tới khi không nhúc nhích được mới thôi...

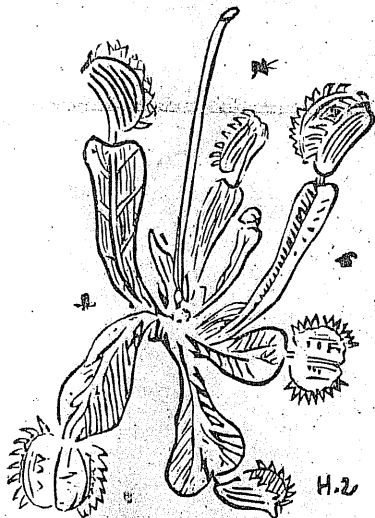
Thế rồi, cái lá lạnh lùng, gập đầu lại như ta nằm bần tay đưa cái cục thịt kia vào tận trong lòng, mà để chặt lấy như cái nhân đậu nhồi vậy. Bao nhiêu lông tía khác ở mép lá đó lần trượt uốn mình, gục đầu chút một phần dựa lên cái nhân kia, như một lũ mọi đồ làm lễ tế thần vậy.

Nếu các chú xấu số kia có sức khỏe, trong lúc nguy, các chú giờ quyền ra đâm đá lung tung thì tức khắc bị những lá chị em đỡ số đến gói tròn các chú lại như cái giò.

Thành gói giò rồi, lòng lá tiết ra một thứ nước đánh tiêu hết thịt các chú để nuôi cây.

Ăn hết, là xòe nhả ra những cái vỏ gai ngoanh ngoách, không bở, rồi cây lại uốn éo trước gió, rồi hạt lệ lại lỏng lánh chờ.... mồi.

Chàng thứ XIII



Các cậu thấy mấy cái lông mọc trong bầy, quen tính cổ ý đá chơi, hoặc hay lượn cho bộ cánh đập vào đầu lông. Chẳng dè lông kia là cái bầy, các cậu vừa đập trúng, bầy đã sập bừa lại, giết các cậu ở trong, chẳng cần hỏi các cậu vô tình hay hữu ý làm gì.

Trong ít lâu, bầy từ từ mở, một đám lông cánh tua tủa rơi xuống đất : cái sống đã bị giết để nuôi cái sống !.....

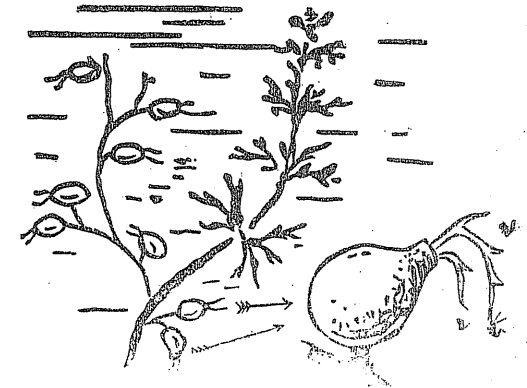
Ngôi chùa lạ (h. 5).

Lại truyện Thủy-hử ! Dưới nước có giống cây vẽ đây, trông như cây rong, trên thân điểm ít nùm trông tựa cái mồi.

Đó là ngôi chùa mà tôi định nói.

Cửa chùa bao giờ cũng đóng hờ, lúc nào cũng thấy mấy cái rau rất vào khe cửa, nửa trong, nửa ngoài, mới trông tưởng ai cũng cho là nhà sư ăn ở luộm-thuộm lắm, nhưng không : rồi các ngài sẽ biết.

Kìa có mấy cậu bộ nước đang lội lại. Các cậu thấy rau lóa-xóa trước cửa, sẵn bụng đói, ăn luôn. Ăn dần vào tới cửa



Lại cậu khác đến. Cậu này còn non dạ lắm, ung dung cứ ăn đến tận cửa chùa ; cửa mở ra, cậu vẫn vừa nhai, vừa vào.

Không ngờ, cậu vừa khỏi thêm, cửa bỗng đóng sập lại ! Mất lối ra, cậu cứ loay quanh mãi rồi tự-nhiên chân tay co rúm lại không sao đứng vững nữa. Cậu hát phải thuốc mê, ngã quay xuống.

Cửa lại mở, khách xa vô ý lại vào, lại bị liệt. Trước còn một ông khách, sau đến ba, bốn, năm, sáu ông. Bao giờ được nhiều rồi thì nước trong chùa tự nhiên vẫn đục lên, kết liểu cái đời điều đứng của bọn khách cầu ăn.

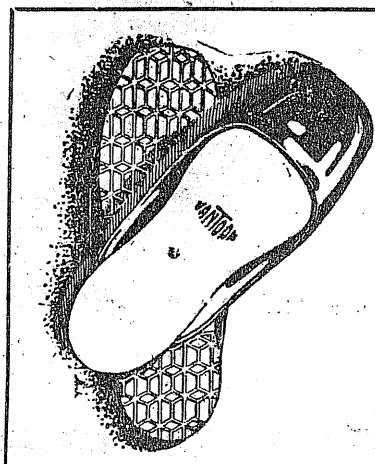
Chàng thứ XIII

TÂN - MỸ  
Tailleur  
91, Phố hàng Đào, Hanoi.

**Khí hư** Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

**Tuyệt nọc** bệnh tình chưa rút nọc như lậu thì : qui đầu ướt dính, ra giải gà, thỉnh thoảng buồn trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục; như tiêm-la thì : máy da dật thịt, như gân mỗi cốt, mình mảy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tinh, bỏ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG  
241, Route de Huê, 241 - Hanoi



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì ?  
**Giày Kim-Thời**

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toẹt ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI

**THÂN THUỐC LẬU**  
**TU-NGOC-LIEU**  
**1er**  
**JUIN 1933**  
**ĐƠN LÊN**  
**HÀNG NGANG**  
**Số 3 HANOI**

### HÔM VUA RA HÀ-NỘI

Tất sẽ có nhiều người về nghinh Thánh-giá và ngoạn phong-cảnh ở đất «ngàn năm văn-vật» này.

Nhưng lấy ai là người tri-thứ để dẫn đường, hay chỉ tin ở bọn phu-xe...?!

Mà tôi xin nói thật: Đến ngay người chôn rau cắt rốn ở Hà-nội, vị tất đã mấy người hiểu hết cả như: Lịch-sử, Địa-dư, Phong-cảnh, Chính-trị, Giáo-dục, Văn-hóa, Tôn-giáo, Phong-tục, các hội, Y-lê, Thương-mại, Kỹ-nghệ, Câu-lạc bộ, Bản-đồ mới, Bản-đồ cũ, Hình-ảnh, Lộ-từ đi đường và luật Vi-cảnh. Lại có đủ chỗ ở và tế-lễ-phôn của các nhà buôn cùng các sở. Các quân số lá quân bịp, ăn cắp, các khố ở Hanoi v.v... Vậy trong nhịp Vua ra sẽ bán cuốn sách «Nói về Thành-phố Hà-nội» Giá Hai-hào (0\$20) từ nay đến 10 tháng chạp tây tại nhà xuất-bản: NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 Hàng Gai Hanoi. Ở xa thêm cước thường 0\$05.

### QUẢNG-ĐÔNG

### Thầy tướng trừ danh

Minh-như-Kính tướng sĩ lữ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sĩ. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mờ-mả, phu thê, tử-tửc thời vận bỉ thái trước sau ra sao, thời mời lại phố hàng Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-như-Kính, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sĩ đầu. Bà con chú ý cho.

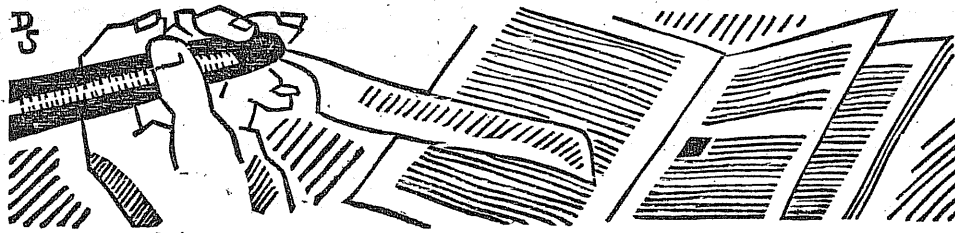
MINH-NHƯ-KÍNH

Hàng Đàn n° 44, Hanoi

Gặp khi gió táp mưa đơn,  
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơ  
cớ gì

HIỆU XE

38 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp - Hanoi



### NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Trích ở phụ-trương Ngọ-báo ra ngày 16. 11. 33 trong bài Hanoi - Trưng khánh-phủ của T.T.T.

Những cánh đồng bát ngát từ từ cuốn lại bên đường sắt.

Họa chăng cái xe hỏa nó cuốn ông Thanh-tùng-Tử đi thì có. Còn cánh đồng thì chỉ có thể mở ra (se dérouler) chứ cuốn vào sao được.

#### Vấn lại.

Cũng trong bài ấy: Khiến khách có cái ấn-tượng đứng giữa một «ronde dansante» của đám trẻ con không - lờ.

Cảm tưởng thứ nhất. - Câu văn của T.T.T có cái tinh cách của một đứa con bố tây, mẹ tàu.

Cảm tưởng thứ hai. - Câu văn của T.T.T. như cái áo nâu đời vai bằng gấm Bắc-kinh và ở vạt cả vá miếng ni Lyon.

#### Cũng trong bài ấy.

Giòng nước quanh-co trong vạt tắm dưới chân đồi.

Nước tắm dưới chân đồi, thế thì không biết nước trần-trướng hay mặc áo «may-ô»?

#### Có lẽ súng cối-xay.

Trích Ngọ-báo số 1860 trong bài



Minh đi học về, vào vườn tìm Liên mãi không thấy. Vậy các bạn tìm hộ cho Minh.

#### «trường thê-dục»:

... dùng một lúc.

Dùng những một lúc thì hẳn là một tràng tiếng dùng của súng cối-xay, hay của bánh pháo Xứ-Sở.

#### Ai lại tệ thế.

Cũng trong bài ấy:

Thân trường như một con bọ năm vượn mình trên phố Wiélé, từ đầu đường Huế ra hồ Bảy mẫu.

Sao không thêm gần có chợ hôm nữa. Ông Minh-Dân rõ tệ! Ai lại bảo nhà trường của ông Nguyễn-quí-Toàn (?) ở đầu đường, số chợ.

#### Bài thơ toàn sáo.

Có-phòng oán (P.N.T.B. số 9).

Đêm thâu ngời ngẫm chuyện đời,(sáo)  
Ngọn đèn mờ tỏ như khơi mạch sầu.(sáo)

Trăm năm những ước về sau,(sáo)  
Yêu nhau cho đến bạc đầu mới thôi!  
Ai hay cơ tạo đời đời,(sáo) [(sáo)

Khiến cho phận trẻ gặp người bạc đen.(sáo)  
Ngân thay cũng kiếp thuyền-quyên!(sáo)

Ông xanh ghét bỏ hóa nên đọa-dày.(sáo)

Bâng khuâng trần trọc canh chầy,(sáo)  
Ôm con lại nhớ những ngày còn son.(sáo)

Biết rầy quyết chẳng đèo-bông,(sáo)  
Đem thân gửi chốn cửa không cho rồi!  
Liều đi má phấn một đời,(sáo)[(sáo)  
Còn hơn gặp phải con người vô lương!(sáo)

Tơ sầu trăm mối vẫn-vương!(sáo)  
Nghĩ càng thêm nỗi xót thương phận mình (sáo).

MỘNG THANH

Sáo! sáo! sáo hết chỗ nói.

NHẬT-ĐẠO-CẠO

### HỘP - THƯ

Ông N. T. Ninh-bình -- Đã nhận được truyện của ông nói về một ông giáo đánh lừa cô con gái dệt vải, song bản báo đảm chắc là một truyện riêng nên không đăng.

Ô. H. Quang. - Những bài trước bình như không đăng được. Còn những bài sau hai tháng không thấy đăng tức là không đăng được, xin theo lệ chung ấy cho tiện.

Ô. N. T. Luật - Xin ông gửi sách cho Annam xuất bản cục. Tự-lực Văn-đoàn không nhận in hay xuất bản sách nào cả. Tự-lực Văn-đoàn chỉ nhận đặt dấu hiệu trên những quyển sách nào hợp với tôn chỉ của T. L. V. Đ. mà thôi.

Ô. N. V. Sửu - Tiếc không đăng được.

Ô. D. V. Mãn. - Nếu hay và hợp tôn chỉ thì đăng, không cứ thơ lối gì.

Cô B. T. Tú-Anh. - Ai viết cũng được, hay thì đăng.

Một đọt-giá. - Theo 'thê-lê' như Thi vui cười, cứ 10 bài hay tranh đăng lên báo sẽ lựa lấy 1. Tranh bài thi chung.

### CHỮ XẾP Ô

Giải nghĩa số trước

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X
1	Đ	Ô	K	I	C	S	A	Q		
2	U	M	Ê		L	À	O	L	Ê	U
3	M			C	O	N	I	Ô		A
4	E		H	O	N	G			Y	N
5		L	A	N	G	N	H	A	N	G
6	Đ	O	M		T	U	A		O	C
7	Ô	A		L	Ô	A	L	Ô		A
8	A	N		A	N		A	N		O
9	G	Â	U	G	Â					

### GIANG - MAI

Chống tuyệt nạn!

Lỡ loét, nổi hạch dạt thịt, sốt, mình mẩy mẩn tịt bất cứ nặng nhẹ v. v...  
Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rút ngay.  
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã máy, Hanoi

### TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố hàng Đào, Hanoi

### Người Nam nên uống rượu « NAM-ĐÔNG-ÍCH »

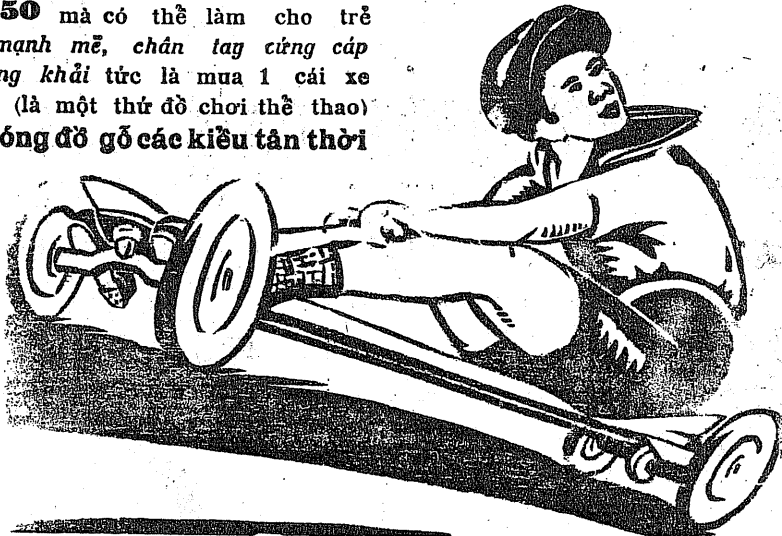
NAM-ĐÔNG-ÍCH! Rượu NAM-ĐÔNG-ÍCH!  
Hỡi người Nam có thích hay không?  
Rượu ngon vừa đậm, vừa trong,  
Nấu toàn chất gạo không nong, không chua,  
Rượu lâu sành còn thua hương vị,  
Rượu còn kia có kẻ làm chi,  
Người ta ta bảo nhau đi:  
Rượu ta ta uống đại gì mua đâu.  
Đồng tiền được cùng nhau san-sẻ,  
Cùng ích cho những kẻ bần-hàn,  
Sông Ngô khỏi tiếng dờ vàng,  
Xưởng nia còn đó, lợt sáng đi đâu.  
Bỏ những lúc yêu cầu dân-biểu,  
Đòi lại quyền nấu rượu cho dân,  
Lạc-Hồng hương được bầu xuân,  
Say sưa tình nghĩa tương thân nồng-nàn,  
Trên nhà nước lòng càng nở vị,  
Cũng khen cho dân trí mở mang,  
Yêu nhau hỡi bạn đồng bang!

Rượu « NAM-ĐÔNG-ÍCH » uống tràn cung-mây.

Rượu Nam-Đông-ích bán khắp mọi nơi  
TỔNG ĐẠI-LÝ: HIỆU ĐẶNG-THỊ-LIÊN  
25, Phố hàng Trống, Hanoi - Giày nói 795

Chỉ có : 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi - Tel. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

FRANÇAIS qui désirez connaître l'Indochine, ses mœurs, ses habitants, ses aspirations, son évolution...

ANNAMITES qui vous intéressez à votre pays dans la marche vers le progrès. Abonnez-vous dès maintenant à

« LA VIE INDOCHINOISE »

Grand hebdomadaire politique et littéraire rédigé par les meilleurs écrivains de l'Indochine.

Pour un abonnement annuel de 3\$00 vous aurez un journal dans lequel vous trouverez idées et renseignements utiles et intéressants.

Date de parution: Samedi 9 Décembre 1933.

Hâtez-vous d'envoyer votre adresse complète au Directeur de LA VIE INDOCHINOISE, n° 7 Avenue de la Cathédrale, Hanoi, pour recevoir gratuitement les numéros de lancement.

Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phật-lãng một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-dương

Đang-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892  
Sở-Quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giây nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền tháng Octobre 1933

Mở ngày 30 Octobre 1933 ở sở Tổng-cục tại Hanoi do ông LONG, Quản-Lý Hội chủ tọa, ông MANGE và ông PHAN-HUY-TÍNH dự tọa, cùng trước mặt quan kiểm-duyet các hội tư-bản Trung Bắc lưỡng kỳ của Chính-phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÁ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	21.770	PHIẾU NÀY CHƯA CÓ AI MUA
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	2.745	1 Thêu Vannœu à Phnom-Penh
	2.745	2 Hùng 110 Ar <sup>d</sup> Rousseau à Hanoi
	2.745	3 Thêu Vannem à Phnom-Penh
	2.745	4 Thêu Vanno à Phnom-Penh
	2.745	5 Dœur Nong c/o Poincard et Veyret à Phnom-Penh
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.686 <sup>1</sup>	1 Trần-ngọc-Anh à Tây-ninh
	2.686 <sup>2</sup>	2 Tạ-dình Địnhgarage Aviat Hanoi
	2.686 <sup>3</sup>	3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh
	2.686 <sup>4</sup>	4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon
	2.686 <sup>5</sup>	5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ tư 29 Novembre, hồi 19 giờ 30 tại sở Quản-lý ở Saigon, 205-207 phố Catinat.

Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Novembre 1933 định là 5.000\$.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không rạo cỏ.

TUYỆT NỌC Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dính dính hoặc mũ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhói ngứa trong ống tiểu-tiên v. v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triết nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRỤY !!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé, xung hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là hai hộp có lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 v. 12 lọ

BÌNH - HƯNG

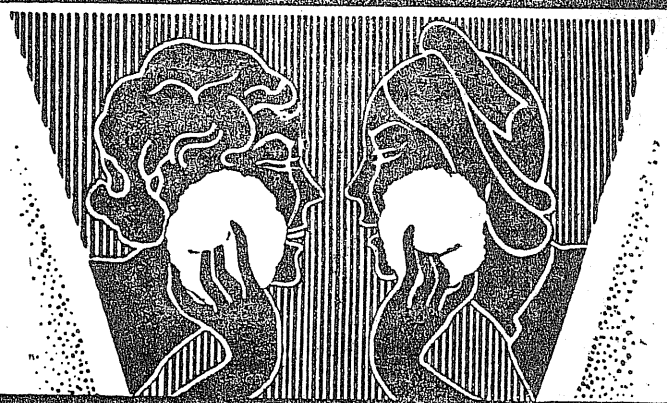
89, phố Mã Mây, Hanoi  
Giấy nói : 543

Người làm nhà nên biết rằng:  
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

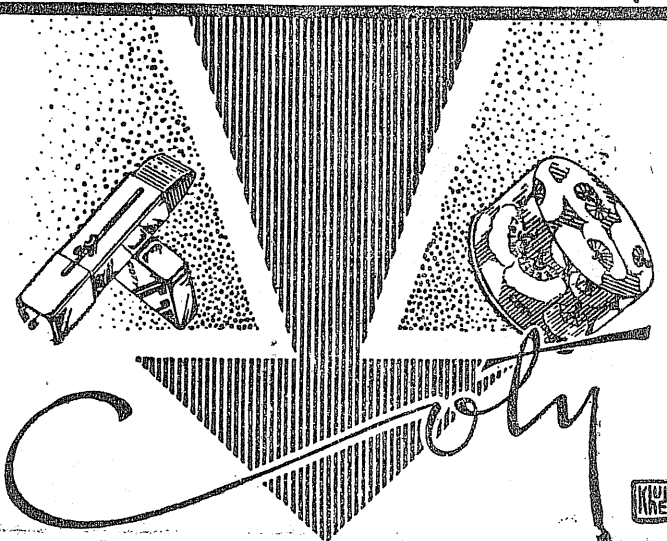
KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn về Kiềm-nhà.



KHÁP CÁC NƠI, CÁC ĐƯỜNG LỊCH SỬ, CHỈ ĐUNG PHẬN SÁP NƯỚC CHHÒA... HIỆU



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI 18, B. ĐÔNG - HANOI

BUÔN ÁO CỤ - CHUNG VỪA ĐƯỢC NHIỀU LÃI VỪA ĐƯỢC TIẾNG LÀ BUÔN HÀNG TỐT

HIỆU DỆT

CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton HANOI



GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XƯỞNG CHẾ SƠN « Thăng-Long », BÁN BUÔN KHÁP ĐÔNG-PHÁP

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giở lấy hai giọt thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX.

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì, lại nguy hiểm nữa.

Thuốc đau mắt

**COLLYRE JAUNE**

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chế lớn, và ở hiệu

**CHASSAGNE**

59, Rue Paul-Bert, HANOI

**BROUSMICHE**

36, Bd Paul-Bert, HAIPHONG